

Học MONTessori

ĐỂ DẠY TRẺ THEO
PHƯƠNG PHÁP MONTESSORI

Chìa khóa giúp bố mẹ đánh thức các giác quan ngủ quên trong trẻ

100 hoạt động Montessori



GA
ĐINH TI

PN

NXB PHỤ NỮ

**CHA MẸ NÊN CHUẨN BỊ CHO TRẺ TẬP ĐỌC
VÀ VIẾT NHƯ THẾ NÀO?**

Marie-Hélène Place - Tổ Nga dịch



Marie-Hélène Place và phương pháp Montessori

Marie-Hélène Place là một tác giả tài năng người Pháp. Cô cùng chồng và ba người con sinh sống ở Bruxelles, Pháp. Năm 1994, khi được tiếp cận, tìm hiểu về Phương pháp giáo dục Montessori, Marie-Hélène Place cảm thấy rất hứng thú. Sau đó, cô quyết định cùng gia đình chuyển đến định cư tại Auvergne - nơi cô có thể trực tiếp tiếp xúc và viết về thế giới của trẻ thơ. Những cuốn sách cô viết đều nêu cao quan điểm ủng hộ cách giáo dục dựa trên sự khuyến khích và tôn trọng trẻ em. Các nhân vật trẻ nhỏ của cô chuyển biến linh hoạt từ trong môi trường thực tế có tiếp xúc với thiên nhiên, đến môi trường ý thức - thế giới nội tâm của trẻ, cùng sự hài hước, ngộ nghĩnh trẻ thơ...



Học
Montessori
ĐỂ DẠY TRẺ THEO
PHƯƠNG PHÁP MONTESSORI

Chia sẻ giúp bố mẹ đánh thức các giác quan ngũ quan trong trẻ

100 hoạt động
Montessori

CHA MẸ NÊN CHUẨN BỊ CHO TRẺ TẬP ĐỌC
VÀ VIẾT NHƯ THẾ NÀO?

Copyright 2010 by Editions Nathan, Paris - France. Edition originale:
100 ACTIVITES MONTESSORI POUR PREPARER MON ENFANT A LIRE ET A ECRIRE.
Vietnamese copyright © 2015 by Dinh Ti Co., Ltd.

All rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system or transmitted in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording or otherwise, without prior permission of the publisher.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Place, Marie-Hélène

Cha mẹ nên chuẩn bị cho trẻ tập đọc và viết như thế nào? : 100 hoạt động Montessori / Marie-Hélène Place ; Tổ Nga dịch. - H. : Phụ nữ ; Công ty Văn hoá Đinh Tị, 2016. - 208tr. ; 21cm. - (Học Montessori để dạy trẻ theo phương pháp Montessori)

1. Giáo dục 2. Nuôi dạy trẻ 3. Phương pháp Montessori

371.392 - dc23

PNH0019p-CIP

MARIE - HÉLÈNE PLACE

Tổ Nga dịch

Học
MONTessori
ĐỂ DẠY TRẺ THEO
PHƯƠNG PHÁP MONTESSORI

Chìa khóa giúp bố mẹ đánh thức các giác quan ngủ quên trong trẻ

100 hoạt động
Montessori

CHA MẸ NÊN CHUẨN BỊ CHO TRẺ TẬP ĐỌC
VÀ VIẾT NHƯ THẾ NÀO?



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

the 1990s, the number of people in the world who are undernourished has increased from 600 million to 800 million.

There are a number of reasons for this. First, the world population has increased by 1.5 billion in the last 20 years. Second, the world population is ageing, and the elderly are more likely to be undernourished. Third, the world population is becoming more urban, and urban populations are more likely to be undernourished. Fourth, the world population is becoming more mobile, and mobile populations are more likely to be undernourished. Fifth, the world population is becoming more educated, and educated populations are more likely to be undernourished.

There are a number of ways in which we can address the problem of undernutrition. First, we can improve the quality of the food that we eat.

Second, we can improve the way that we grow food. Third, we can improve the way that we distribute food.

Fourth, we can improve the way that we consume food. Fifth, we can improve the way that we store food.

Sixth, we can improve the way that we process food. Seventh, we can improve the way that we transport food.

Eighth, we can improve the way that we sell food. Ninth, we can improve the way that we buy food.

Tenth, we can improve the way that we cook food. Eleventh, we can improve the way that we eat food.

Twelfth, we can improve the way that we dispose of food. Thirteenth, we can improve the way that we recycle food.

Fourteenth, we can improve the way that we use food. Fifteenth, we can improve the way that we share food.

Sixteenth, we can improve the way that we give food. Seventeenth, we can improve the way that we receive food.

Eighteenth, we can improve the way that we store food. Nineteenth, we can improve the way that we transport food.

Twentieth, we can improve the way that we sell food. Twenty-first, we can improve the way that we buy food.

Twenty-second, we can improve the way that we cook food. Twenty-third, we can improve the way that we eat food.

Twenty-fourth, we can improve the way that we dispose of food. Twenty-fifth, we can improve the way that we recycle food.

Twenty-sixth, we can improve the way that we use food. Twenty-seventh, we can improve the way that we share food.

Twenty-eighth, we can improve the way that we give food. Twenty-ninth, we can improve the way that we receive food.

Thirtieth, we can improve the way that we store food. Thirty-first, we can improve the way that we transport food.

Thirty-second, we can improve the way that we sell food. Thirty-third, we can improve the way that we buy food.

Thirty-fourth, we can improve the way that we cook food. Thirty-fifth, we can improve the way that we eat food.

Thirty-sixth, we can improve the way that we dispose of food. Thirty-seventh, we can improve the way that we recycle food.

Thirty-eighth, we can improve the way that we use food. Thirty-ninth, we can improve the way that we share food.

Fortieth, we can improve the way that we give food. Forty-first, we can improve the way that we receive food.



Mục lục



Hãy tạo cho trẻ ham muốn đọc sách 18

1. Cách cầm một cuốn sách 21
2. Lật trang sách 22
3. Xếp sách lên giá 23
4. Đọc to một câu chuyện 24
5. Nên bắt đầu đọc sách từ đâu và đọc như thế nào ? 26
6. Sắp xếp góc đọc truyện trong phòng của trẻ 27
7. Lựa chọn sách phù hợp với trẻ 28
8. Những cuốn sách phù hợp với trẻ 29
9. Đến thư viện 32
10. Tới các hiệu sách 33

Khơi dậy hứng thú của trẻ với chữ viết 34

11. Viết tên trẻ 36
12. Cắt các chữ cái ghép tên trẻ 36
13. Xem tên các đồ vật 39
14. Nhìn các biển hiệu trên đường phố 40
15. Đi chợ 41
16. "Con hãy tìm những sự vật bắt đầu bằng âm..." 43

Biết và hiểu thế giới xung quanh 44

17. Trải nghiệm bằng vị giác và khứu giác 46
18. So sánh cảm nhận bằng xúc giác 48
19. Chăm chú quan sát tự nhiên 49

Âm điệu của từ ngữ 50

20. Kể tên các sự vật xung quanh 52
21. Thông báo cho trẻ những sự việc sắp diễn ra 54
22. Trò chuyện cùng trẻ 55
23. Tìm đồ vật 56



24. "Bạn Bi nói"	57
25. Các bộ phận trên cơ thể	59
26. Các bộ phận của đồ vật	60
27. Đoán tên đồ vật	61
28. Khuyến khích trẻ kể lại câu chuyện	63
29. Làm một quyển sách	65
30. Vần điệu của từ	66
31. Trò chơi với tiếng	67
32. Nhịp điệu âm thanh	68
33. Tìm từ để miêu tả đồ vật	70
34. Mô tả hành động	72
35. Mô tả vị trí	73
36. Chơi với từ và nghĩa của từ	74
37. Sắp xếp đồ vật theo vị trí	75
38. Học từ qua ba tấm thẻ	78
39. Sắp xếp lại đồ vật trong từng phòng	81
40. Phân loại đồ vật dựa vào đặc điểm	82

Trẻ học đọc thơ 84

41. Tạo vần và "làm thơ"	86
42. Tên sự vật có cùng vần	88
43. Cùng con đọc thơ và những bài đồng dao	90
44. Hát	90

Phát triển thính giác 92

45. Lắng nghe âm thanh	94
46. Nhận biết âm thanh	96
47. Tìm nơi phát ra âm thanh	97
48. Hộp âm thanh	99
49. Tiếng kêu của các con vật	102
50. Những câu chuyện mẹ kể con nghe	104
51. Trò chơi mèo và chuột	105
52. Im lặng	106



Sự hoạt động của đôi tay 108

53. Đổ hạt ngô	111
54. Đổ gạo	113
55. Rót nước	114
56. Phết bơ vào bánh mì	115
57. Đóng, mở túi xách, chai, lọ	117
58. Gọt vỏ và cắt rau củ (hoặc trái cây)	118
59. Tưới cây	120
60. Trò chơi ghép hình	122
61. Vẽ	123
62. Tô lại nét bằng ngón tay và bút chì	124
63. Vẽ bằng ngón tay và bút lông	125
64. Nặn hình	127
65. Vẽ trên cát hoặc bột	128
66. Vẽ trên bảng đen	130
67. Khâu vá	131

Chìa khóa giúp trẻ đọc, viết 134

68. Trò chơi đánh vần chữ cái	136
69. Đoán đồ vật bằng âm đầu...	138
70. Đồ âm khi đi dạo chơi	141
71. Những câu vần vần hài hước	142
72. Khám phá chữ cái nhám	144
73. Sờ các mẫu chữ cái nhám	146
74. Vạch theo chữ	148
75. Vẽ chữ trên cát	150
76. Nắm bắt nét chữ qua các hình dạng khác nhau	151
77. Viết chữ lên bảng	155
78. Cách đánh vần và nhận mặt chữ	156
79. "Đi kiếng chân tới chữ..."	157
80. Chạm chữ bằng ngón chân	158
81. Những kết hợp kỳ quặc	158



82. Vở chữ cái tưởng tượng	160
83. Giấu chữ	162
84. Học các vần	163
85. Khám phá các chữ cái rời	165
86. Ghép chữ thành từ	168
87. Ghép vần	171
88. Làm theo một mệnh lệnh	172
89. Ghép cặp chữ thường và chữ in hoa	174
90. Dán chữ trên tủ lạnh	176
91. Các từ trong phòng tắm	178
92. Chữ bằng đồ ăn	178
93. Trò xếp chữ Scrabble hoặc Diamino	179
94. Đùng vôi dùng máy vi tính	179
95. "Mẹ nhìn thấy một vật kết thúc bằng..."	180
96. Cấu tạo từ	181
97. Tìm từ theo âm	183
98. Làm thư ký của trẻ	184
99. Những từ bằng nam châm	186
100. Sắp xếp căn phòng phù hợp với trẻ	188

Tự làm học cụ Montessori 190

1. Chữ cái nhám	192
2. Các thẻ vần	196
3. Cắt chữ cái rời	199
4. Các dạng hình học	200
5. Thẻ ghi mệnh lệnh	202
6. Phong bì chứa chữ cái và hình ảnh	203

Bảng tra cứu 204



Lời nói đầu

Cuộc gặp gỡ của tôi với phương pháp giáo dục Montessori là một bước khởi đầu vô cùng tuyệt vời. Trong suốt tuổi thơ của mình, tôi đã nhận từ mẹ tôi phương thức giáo dục giàu tình yêu thương, đầy sự tôn trọng và cởi mở, điều ấy vượt lên trên tất cả các mô hình giáo dục khác mà chúng tôi có thể gặp phải.

Khi phát hiện ra con mình mắc chứng khó đọc, tôi đã dựa vào những lý thuyết của Maria Montessori để đồng hành cùng con trong hành trình học đọc và học viết. Tôi viết cuốn sách này với mong muốn chia sẻ với các bạn thành quả tuyệt vời của Maria Moritessori, người đã cống hiến cả cuộc đời mình vì sự nghiệp giáo dục ấy.

Tôi cũng chúc tất cả các độc giả quan tâm tới cuốn sách này - những người đã “khám phá” hoặc từng “biết” đến phương pháp Montessori - sẽ có được những trải nghiệm hạnh phúc của riêng mình trên hành trình đồng hành cùng trẻ.



Marie-Hélène Place

Dành tặng mẹ Danièle Vekemans Place, người đã luôn bình tâm, thấu hiểu, vô cùng nhẫn nại và vui vẻ khi đồng hành cùng tôi trên con đường khám phá thế giới.

Dành tặng bố Michel Place, người đã dành cho chúng tôi sự tự do cá nhân với tình yêu thương tha thiết.



Maria Montessori

Maria Montessori sinh năm 1870, là nữ bác sĩ đầu tiên của nước Ý. Bà đã có cơ hội quan sát các hoạt động của trẻ, hiểu được cách thức hỗ trợ quá trình phát triển trí tuệ và nhân cách của trẻ. Trở thành nhà giáo dục và triết gia xuất sắc, bà đã dành hết tâm huyết cho phương pháp giáo dục tôn trọng trẻ và coi trẻ nhỏ là một cá thể riêng biệt.

Năm 1907, bà lập ra *Ngôi nhà dành cho trẻ thơ* đầu tiên tại một khu phố bình dân ở thủ đô Rome, nước Ý. Từ 1914 đến 1918, bà đến Mỹ và thành lập trường học dành cho giáo viên. Năm 1929, bà thành lập *Hiệp hội Montessori Quốc tế* với mục đích bảo vệ, truyền bá và phát huy các nguyên tắc giáo dục, cùng các bài thực hành mà bà sáng tạo ra vì sự phát triển toàn diện của con người. Năm 1936, nước Ý phát - xít kết tội và đóng cửa tất cả các trường Montessori. Maria chuyển đến sống ở Hà Lan, sau đó sang Ấn Độ, tại đây, bà đã mở ra rất nhiều trường học Montessori. Năm 1952, bà quay trở lại nước Ý, được khôi phục lại danh dự nhưng bà thích ở lại Hà Lan hơn. Bà qua đời cùng năm đó, ở tuổi 82.

Hiện nay đã có hơn 8000 trường Montessori ở khắp các châu lục trên thế giới.

Phương pháp giáo dục của Montessori

Dựa trên nền tảng kiến thức khoa học vững chắc của mình, Maria Montessori đã xây dựng một phương pháp giáo dục mới, tạo ra một cuộc cách mạng trong lĩnh vực giáo dục. Đặc biệt, bà nhận thấy rằng, trẻ từ 0 đến 6 tuổi có một “trí tuệ thẩm thấu” giúp trẻ hấp thu những cảm nhận về môi trường xung quanh, sau đó, trẻ trải qua “giai đoạn nhạy cảm”, giai đoạn mà trẻ dành toàn bộ năng lượng của mình để đạt được một khả năng nào đó. Các giai đoạn này sẽ trôi qua nếu trẻ không được kịp thời khuyến khích và trẻ sẽ phải rất vất vả để đạt được những điều mà lẽ ra có thể dễ dàng thực hiện.

Trẻ thường tập trung toàn bộ năng lượng vào một hoạt động mình yêu thích. Trẻ coi và sử dụng hoạt động đó như một phương tiện để phát triển nhân cách. Để làm được điều đó, trẻ cũng cần thời gian, được tự do quan sát, tự tiến hành theo nhịp độ riêng để hiểu và thu nạp những gì mà mình cảm nhận và trải nghiệm.

Như vậy, trẻ có khả năng thu nạp những gì những người thân đem đến vào thời điểm phát triển phù hợp nhất. Để làm được điều đó, ngoài việc khích lệ và ghi nhận - chứ không phải phạt hay thưởng - trẻ còn cần một môi trường được chuẩn bị tốt với các giáo cụ phù hợp.

Cần lưu ý gì khi giới thiệu các hoạt động theo phương pháp Montessori cho trẻ:

- Chọn địa điểm yên tĩnh và thời điểm mà cả bạn và trẻ đều rảnh rỗi.

- Giới thiệu hoạt động với ít từ nhất có thể, hãy làm những động tác chậm rãi và ngừng nghỉ sau mỗi giai đoạn để giúp trẻ thấy rõ những gì mình phải làm. Các động tác của người lớn thường quá nhanh đối với trẻ...

- Sau khi giới thiệu xong, đồ dùng cần được để lại vị trí ban đầu, rồi mới đến lượt trẻ thực hiện hoạt động.

- Chỉ can thiệp khi trẻ yêu cầu, không làm gián đoạn công việc của trẻ, một câu khích lệ nho nhỏ có thể khiến trẻ mất tập trung.

- Khi kết thúc hoạt động, hãy chỉ cho trẻ cách sắp xếp đồ dùng và hãy giải thích với trẻ rằng trẻ có thể làm hoạt động này khi nào trẻ muốn.

- Chú ý để bộ học cụ trong tầm tay của trẻ.

- Đừng áp đặt một hoạt động nào đó cho trẻ. Khi hoạt động đó không phù hợp, có nghĩa là nó không đáp ứng nhu cầu khám phá của trẻ ở thời điểm đó. Hãy xếp bộ đồ dùng lại và lấy nó ra vào một dịp khác.

Hướng dẫn sử dụng cuốn sách này

Hãy đọc toàn bộ cuốn sách trước khi bạn bắt đầu giúp trẻ học đọc và học viết, việc đó đem đến cho bạn một cái nhìn tổng thể về “cuộc phiêu lưu” mà bạn và trẻ sẽ cùng trải qua, đồng thời giúp bạn chuẩn bị đồ dùng và môi trường phù hợp.

Dù trẻ ở độ tuổi nào thì khi đề xuất các hoạt động này, bạn cũng hãy bắt đầu từ đầu, các hoạt động không sắp xếp theo độ tuổi mà đi theo trình tự thời gian riêng của phương pháp Montessori.

Mỗi trẻ có một nhịp độ phát triển riêng và chỉ có bạn mới xác định được thời điểm nào là phù hợp để giới thiệu một hoạt động với trẻ. Ngoài ra, bạn có thể tham khảo bảng tra cứu ở cuối sách về chỉ dẫn hoạt động cho từng nhóm tuổi.

“Hãy giải phóng tiềm năng của trẻ, bạn sẽ làm trẻ... và cả thế giới của trẻ thay đổi.”

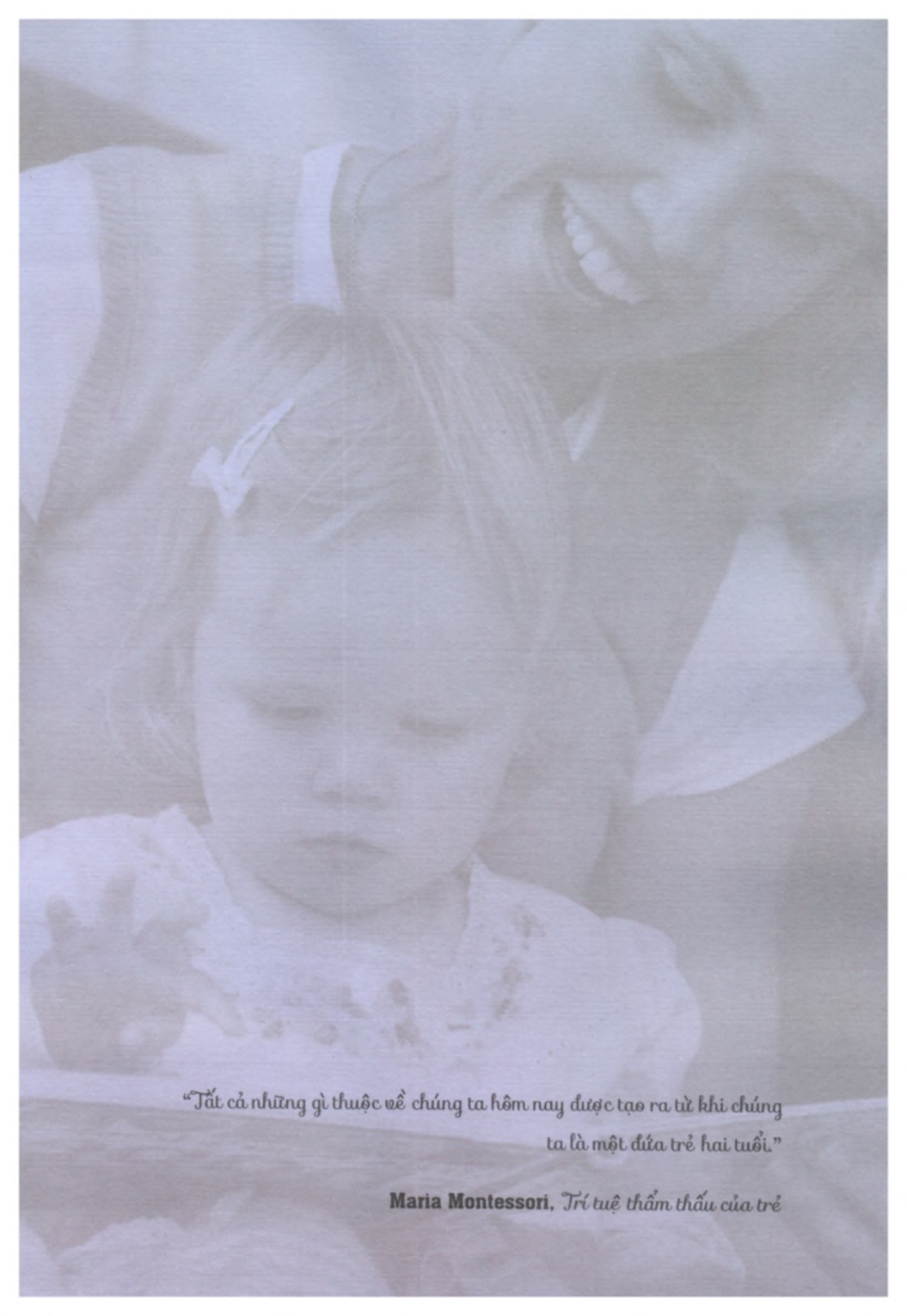
Maria Montessori



Hãy tạo cho trẻ ham muốn đọc sách

Nếu thấy bạn thích đọc sách thì trẻ cũng sẽ làm như vậy. Bạn có thể đọc bất kỳ cuốn sách nào, tiểu thuyết, tạp chí, sách dạy nấu ăn ... để tạo hứng thú đọc cho trẻ.

Hãy đọc và viết thường xuyên trước mặt trẻ. Bạn có thể viết một lá thư, một danh sách cần mua sắm dán trên tủ lạnh, chép một bài thơ vào cuốn sổ nhỏ, ghi các câu thành ngữ, tục ngữ lên bảng, chơi trò chơi ô chữ...



“Tất cả những gì thuộc về chúng ta hôm nay được tạo ra từ khi chúng ta là một đứa trẻ hai tuổi.”

Maria Montessori, Trí tuệ thâm thấu của trẻ



1

Cách cầm một cuốn sách

Hướng dẫn trẻ cách cầm cuốn sách đang mở bằng hai tay. Nếu không, trẻ sẽ có xu hướng chỉ cầm một trong hai bìa sách và để các trang rơi xuống phía dưới.

2

Lật trang sách

Bạn để trẻ ngồi thoải mái trên ghế. Sau đó, bạn ngồi xuống bên phải trẻ và hướng dẫn trẻ cách lật một trang sách: “Con nhìn mẹ lật trang sách rồi con tự làm nhé!”

Hãy sử dụng ngón cái và ngón trỏ để nâng nhẹ nhàng phía góc trên hoặc góc dưới của trang sách bên phải. Sau đó, trượt cả bàn tay dọc theo mép dưới trang sách để lật trang từ phải sang trái. Bạn cần luyện tập trước khi hướng dẫn cho trẻ, làm chậm từng động tác một.

Không nói trong khi hướng dẫn để giúp trẻ tập trung chú ý vào hoạt động.

Sau khi hướng dẫn xong, hãy hỏi xem trẻ có muốn tự thực hành lật trang sách không. Bạn nên chọn một quyển sách phù hợp với trẻ và để quyển sách đã mở sẵn trên đầu gối hoặc trên bàn. Những quyển in bằng bìa cứng thì quá dày nên khó có thể thực hiện chính xác. Do đó, bạn hãy chọn những quyển sách in bằng giấy thông thường để trẻ thực hành.

3

Xếp sách lên giá

Hướng dẫn trẻ cách sắp xếp các cuốn sách lên giá. Chỉ cho trẻ cách xếp quyển này ở cạnh quyển kia như thế nào. Giữ sách bằng tay trái trước khi đẩy chúng vào cạnh các cuốn khác để tránh việc ấn sách vào giá. Hãy làm thật chậm, cẩn thận và nhiều lần. Việc luyện tập thường xuyên sẽ giúp trẻ biết chiều cầm cuốn sách, cách lật trang sách và cất sách lên giá.

4

Đọc to một câu chuyện

Hãy cố gắng dành thời gian ít nhất một lần trong ngày, vào một thời điểm nhất định nào đó để đọc sách cho trẻ.

Không lâu sau khi trẻ chào đời, bạn đã có thể đọc truyện cho trẻ nghe. Ở những gia đình có anh chị em, trẻ sẽ sớm có cơ hội được nghe các loại truyện đọc dành cho anh chị lớn hơn...

Hãy cùng trẻ quyết định số lượng cuốn sách đọc khi trẻ còn nhỏ và số chương sẽ đọc khi trẻ lớn hơn.

Bạn hãy ngồi bên phải để có thể giở trang sách mà không làm ảnh hưởng đến trẻ (Nếu bạn thuận tay trái thì ngồi phía bên trái).

Các tranh minh họa sẽ thu hút sự chú ý của trẻ và ngay từ đầu, chúng sẽ giúp trẻ hình dung ra nội dung cuốn sách.

Nếu bạn có nhiều con, hãy ngồi ở vị trí thích hợp để các con đều cảm thấy mình được tham gia vào câu chuyện.

Hãy đọc toàn bộ nội dung truyện mà không lược bớt, hay làm đơn giản hoá hoặc lược bỏ đoạn.

Khi gặp những từ mà trẻ không biết, hãy dành thời gian để giải thích cho trẻ.

Dần dần, khi trẻ tiến bộ hơn, hãy cùng nhau đặt câu hỏi về diễn biến câu chuyện, về các nhân vật, những cảm nhận của trẻ về vai trò của từng nhân vật trong câu chuyện...

“Bà tiên Clochette có tình cảm thế nào với Peter Pan?

Con có nghĩ là bà tiên rất yêu quý Peter Pan không?

Bà có muốn giúp cậu ấy không?...”

5

Nên bắt đầu đọc sách từ đâu và đọc như thế nào?

Khi bạn đọc sách cho trẻ, đừng bắt đầu ngay vào nội dung chính. Đầu tiên, hãy đọc tiêu đề cuốn sách, sau đó là tên tác giả và họa sĩ vẽ minh họa. Giải thích cho trẻ về vai trò của họ trong cuốn sách.

Nếu có lời đề tặng, hãy đọc cho trẻ và giải thích ý nghĩa của lời đề tặng đó.

Thỉnh thoảng trong lúc đọc, bạn vừa đọc vừa dùng tay chỉ theo từng chữ để giúp trẻ biết làm quen với mặt chữ.

Khi trẻ lớn hơn, hãy cùng xem phần tóm tắt và giải thích cho trẻ nội dung có trong phần phụ lục: số trang, số chương, tiêu đề từng chương.

6

Sắp xếp góc đọc truyện trong phòng của trẻ

Hãy làm một giá sách phù hợp với chiều cao của trẻ để trẻ có thể tự chọn sách khi muốn. Điều này có thể được thực hiện ngay từ khi trẻ bắt đầu biết bò.

Gần giá sách của trẻ, hãy để một vài chiếc gối, một chiếc đệm nhỏ.... hoặc đặt một chiếc ghế bành phù hợp với vóc dáng của trẻ. Thú vui đọc sách luôn gắn với tư thế ngồi thoải mái khi đọc.

7

Lựa chọn sách phù hợp với trẻ

Đặt sẵn một số quyển sách trong góc đọc sách. Thỉnh thoảng thay đổi những quyển sách đó nhưng vẫn phải giữ lại cuốn trẻ yêu thích.

Khi lựa chọn, hãy cố gắng đảm bảo có ít nhất một cuốn sách khoa học (về Trái đất, môi trường, động vật...) và một cuốn học hát hoặc tuyển tập thơ thiếu nhi.

Chọn trong nhà một góc để đọc sách thường xuyên với trẻ, ví dụ như chiếc ghế bành lớn hoặc ghế trường kỷ rộng rãi, thoải mái...

8

Những cuốn sách phù hợp với trẻ

Hãy dựa vào cảm nhận và sở thích của bản thân để chọn những cuốn sách có nội dung hay và minh họa đẹp cho trẻ. Trẻ sẽ vui vẻ lắng nghe cuốn sách mà bạn yêu thích. Nếu trẻ rất thích một cuốn sách nào đó, trẻ sẽ đòi bạn đọc cuốn đó và bắt phải đọc đi đọc lại nhiều lần. Điều quan trọng là cả bạn cũng cảm thấy hứng thú.

Bạn hoàn toàn có thể giải thích cho trẻ rằng, thực tế, có một số quyển sách viết không hay hoặc minh họa chưa tốt.

Ngôn ngữ viết khác với ngôn ngữ nói, nó có vần điệu và hoàn chỉnh hơn. Bạn cần để trẻ khám phá và cảm nhận văn phong viết. Không nên tìm những phương thức dễ hiểu hơn để nói với trẻ, vì trẻ nhỏ có khả năng hiểu được những từ ngữ phức tạp hơn trình độ ngôn ngữ của mình và luôn thích nghe những từ vựng mới mẻ, đa dạng hơn vốn từ mình có. Chính vì vậy, hãy đọc cho trẻ theo đúng nguyên bản gốc mà không lược bỏ hay đơn giản hóa câu chữ trong sách.

Từ hai đến ba tuổi

Ở độ tuổi này, trẻ luôn có nhu cầu muốn hiểu rõ về thế giới xung quanh. Vì vậy, bạn hãy tìm những cuốn sách phản ánh cuộc sống hàng ngày, môi trường xung quanh và các câu chuyện có nội dung đơn giản. Nên chờ tới khi trẻ phân biệt được sự khác nhau giữa hiện thực và tưởng tượng trước khi bắt đầu đọc các câu chuyện có tính hư cấu.

Từ ba đến bốn tuổi

Trẻ thích những cuốn sách phản ánh cuộc sống thực tế của mình, điều đó cũng mở ra những hiểu biết mới và cho trẻ những cảm xúc mới. Những cuốn sách này sẽ giúp trẻ biết đến những tình huống mà trẻ chưa từng trải qua như đi học, đi du lịch,... Hãy đọc cho trẻ nghe cả những cuốn sách đề cập đến cuộc sống một cách hài hước.

Từ bốn đến năm tuổi

Bạn hãy đưa trẻ những quyển sách giải thích thế giới xung quanh. Đừng lo trẻ sẽ bị choáng ngợp trong những câu chuyện dài hơn và có ít minh họa hơn. Ở tuổi này, trẻ mong muốn được đọc những điều thú vị hơn là những cuốn sách dễ đọc. Hãy ưu tiên những quyển sách được viết có chất lượng tốt, những bài thơ có nhịp điệu và truyện cười.

Từ năm tuổi trở lên

Hãy khuyến khích trẻ chọn những quyển sách ít hình ảnh, có nội dung dài hơn và diễn biến phức tạp hơn. Bạn có thể bắt đầu cho trẻ đọc sách có nhiều chương. Thường xuyên đề nghị trẻ tham khảo những cuốn Atlas (bản đồ) và từ điển. Bạn hãy luôn nhớ rằng đọc sách cùng trẻ cần sự hóm hỉnh, biết kết hợp với chơi chữ và nhịp thơ.

9

Đến thư viện

Hãy thường xuyên cùng trẻ đi thư viện và hỏi xem có thể làm thẻ đọc riêng cho trẻ hay không.

Những thủ thư sẽ có nhiều lời khuyên hữu ích về tên sách phù hợp với trẻ. Họ không chỉ biết những “tác phẩm kinh điển” mà còn nắm rõ được những ấn phẩm mới xuất bản.

Nhiều thư viện còn tổ chức các hoạt động liên quan đến sách như gấp giấy, trò chuyện với tác giả hay những người tham gia làm nội dung cuốn sách... Đối với trẻ nhỏ, đây là một hướng đi mới để tìm hiểu và khám phá những cuốn sách.

10

Tới các hiệu sách

Bạn có thể mua sách cho trẻ bằng cách cùng trẻ tới hiệu sách và lựa chọn những cuốn trẻ thích hoặc cùng trẻ chọn một cuốn sách để tự tặng mình... Các cửa hàng sách thiếu nhi là những địa điểm khá tuyệt vời. Người bán hàng rất thích nói chuyện, thảo luận với trẻ em và đưa ra lời khuyên cho trẻ về những loại sách hay. Thông thường, các cửa hàng sách còn có một không gian ấm cúng để chào đón trẻ đến mua và xem sách.

Khơi dậy hứng thú của trẻ với chữ viết

Cuốn sách này đưa ra những hoạt động giúp trẻ phát triển những khả năng cần thiết để có thể đọc viết và thích thú làm chủ từng kỹ năng đó. Hãy cùng trẻ tiến hành những hoạt động này trong một không gian bình dị, quen thuộc.



“Một đứa trẻ có khả năng tập trung tốt sẽ cảm thấy hạnh phúc”.

Maria Montessori. *Trí tuệ thẩm thấu của trẻ.*

11

Viết tên trẻ

Bạn hãy tìm những hình thức đa dạng cùng các lý do hợp lý để viết tên trẻ như trên cánh cửa phòng của trẻ, trên khăn ăn, trong những bức tranh, quyển sách hay cuốn sổ tay của trẻ, trên một số bộ quần áo hoặc cánh cửa tủ lạnh. Và ngộ nghĩnh hơn là trong món ăn khoai tây nghiền hoặc cà rốt.

12

Cắt các chữ cái ghép tên trẻ

Cắt mẫu, sau đó chỉ cho trẻ cách tự cắt các chữ cái có trong tên của trẻ trên các tờ tạp chí. Điều này sẽ giúp trẻ thấy được có nhiều cách khác nhau để viết các chữ này.

Hãy để trẻ tự chọn những chữ mà mình thích nhất và giúp trẻ dán chúng lên trên một tờ giấy để ghép thành tên đầy đủ.

Nguyên vật liệu:

- Kéo có đầu tròn, kích thước phù hợp với bàn tay trẻ
 - Những tờ báo hoặc tạp chí
 - Một sọt đựng giấy
 - Keo
 - Giấy

Cách thực hiện:

Hướng dẫn trẻ cách cầm kéo bằng tay này và cầm giấy bằng tay kia. Đặt sọt đựng giấy phía dưới để hứng phần giấy bị cắt. Dạy trẻ cắt một băng giấy nhỏ bằng cách cắt từ dưới lên trên. Để trẻ luyện tập cắt nhiều lần trước khi bắt đầu cắt các chữ cái.



13

Xem tên các đồ vật

Khi ăn bữa sáng, bạn hãy nhờ trẻ mang cho mình lọ mút mơ. Chỉ cho trẻ từ “mút” và từ “mơ” ở trên vỏ hộp. Buổi tối, khi trẻ đi tắm, hãy chỉ cho trẻ tên của các lọ dầu gội đầu và đọc từ “dầu gội đầu” được viết trên đó. Làm tương tự với các đồ vật khác như vỏ hộp sữa, vỏ chai mắm...

14

Nhìn các biển hiệu trên đường phố

Trong khi đi dạo trên đường, hãy chỉ cho trẻ các biển hiệu của bưu điện, rạp chiếu phim, các nhà hàng, các tấm biển ghi tên đường phố...

Giải thích cho trẻ hiểu viết tên như thế là để giúp chúng ta nhận diện được chúng.

Lựa chọn để chỉ cho trẻ những tấm biển cố định, được đặt lâu dài thay vì những tấm áp phích quảng cáo.

15

Đi chợ

Yêu cầu trẻ chọn một sản phẩm mà trẻ đã biết, ví dụ như một gói bánh và tận dụng cơ hội này để chỉ tên nhãn hàng của gói bánh đó cho trẻ.

Lặp lại như thế ở những gian hàng rau, hoa quả, ví dụ, với quả chuối, hãy chỉ cho trẻ tấm biển ghi chữ “chuối” trên đó.



16

“Con hãy tìm những sự vật bắt đầu bằng âm...”

Khi đi dạo, hãy đố trẻ những sự vật có chữ cái đầu
trùng với chữ cái đầu tiên của tên trẻ.

Nói với trẻ: “Chữ c trong từ Cường... Con hãy nhìn xung
quanh chúng ta xem có những gì bắt đầu bằng chữ c”.

Bạn sẽ thấy trong buổi đi chơi, trẻ tìm được rất nhiều
từ bắt đầu bằng chữ c như: cây, cá, chim, ...

Bạn có thể đố một hoặc hai lần như đang chơi một trò
chơi, nhưng đừng hỏi quá nhiều, hãy để trẻ tự khám
phá các từ theo khả năng của mình.

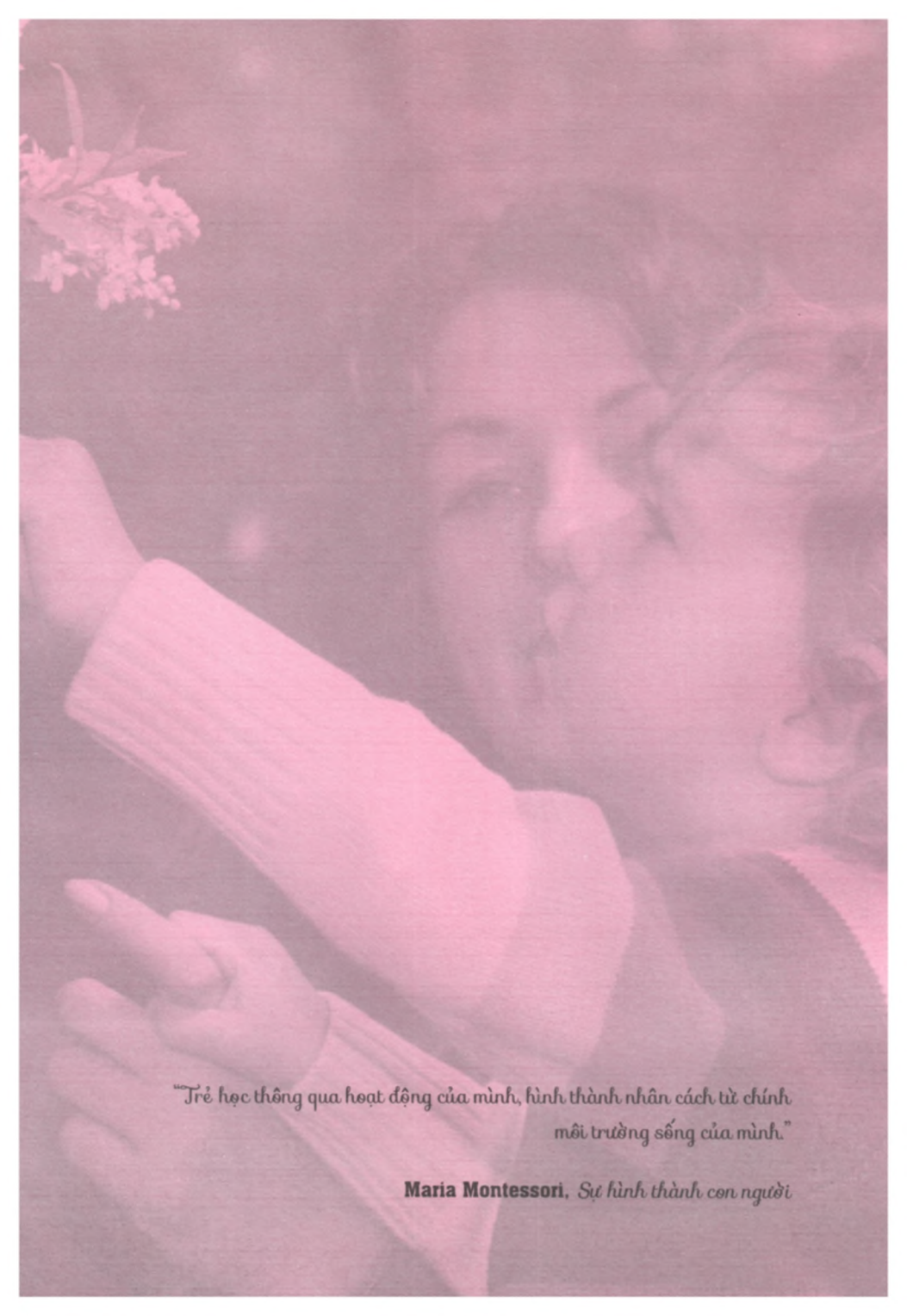
Trong lần đi dạo tiếp theo, hãy đố trẻ một âm khác.

Biết và hiểu thế giới xung quanh

Trẻ em đặc biệt chú ý đến những gì mình đọc được hay nghe được có ý nghĩa với bản thân trẻ. Để làm được như vậy, trẻ cần có trải nghiệm về những từ mà trẻ nghe thấy.

Có một sự kết nối giữa điều trẻ đã biết, điều trẻ tưởng tượng ra và điều trẻ nghe bố mẹ đọc. Những gì trẻ rút ra được từ cuốn sách phụ thuộc rất nhiều vào việc cuốn sách đó có phù hợp với vốn sống của trẻ hay không.





“Trẻ học thông qua hoạt động của mình, hình thành nhân cách từ chính
môi trường sống của mình.”

Maria Montessori, *Sự hình thành con người*

17

Trải nghiệm bằng vị giác và khứu giác

Những trải nghiệm thực tế bằng giác quan giúp trẻ cảm nhận rõ ràng hơn những từ mà trẻ nghe hoặc đọc được. Hãy để trẻ nếm một quả chanh, ngửi mùi cà phê xay, tận hưởng không khí trong lành và mùi thơm của bãi cỏ vừa mới được cắt... rồi khuyến khích trẻ nói ra những cảm nhận và trải nghiệm của mình.

Biết và hiểu
thế giới
xung quanh



18

So sánh cảm nhận bằng xúc giác

Đặt tay lên một miếng vải nhung hoặc vỏ của một quả đào rồi nói ra cảm giác của mình: “Thật mềm mại...”,
sau đó, đề nghị trẻ làm tương tự.

Đặt tay lên một tấm bọt biển và nói: “Thô ráp quá!”,
rồi đề nghị trẻ làm tương tự.

Bảo trẻ thử vuốt lông con mèo và hỏi: “Con tìm xem trong phòng còn có những đồ vật nào mà chạm vào cũng có cảm giác mềm mại như vậy?”

Sau đó, làm tương tự với các vật liệu khác và thu được những cảm giác khác nhau như tấm kính trên cửa sổ thì trơn, lạnh; chiếc gối dựa thì mềm, êm; còn đất thì cứng...

19

Chăm chú quan sát tự nhiên

Biết và hiểu
thế giới
xung quanh

Trong những lần đi biển, bạn hãy cùng trẻ quan sát những con vật nhỏ làm tổ trên những tảng đá hay trong những vũng nước bên bờ biển.

Vào buổi tối, bạn có thể đi ra ngoài và cùng trẻ ngắm nhìn các vì sao.

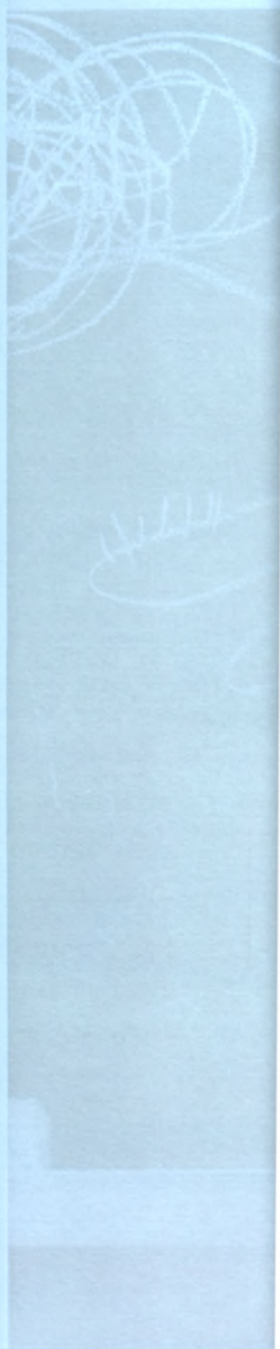
Khi đi chơi công viên, hãy cùng trẻ nhặt quả rụng và dạy cho trẻ cách phân biệt các loại vỏ quả như quả có gai, quả nhẵn...

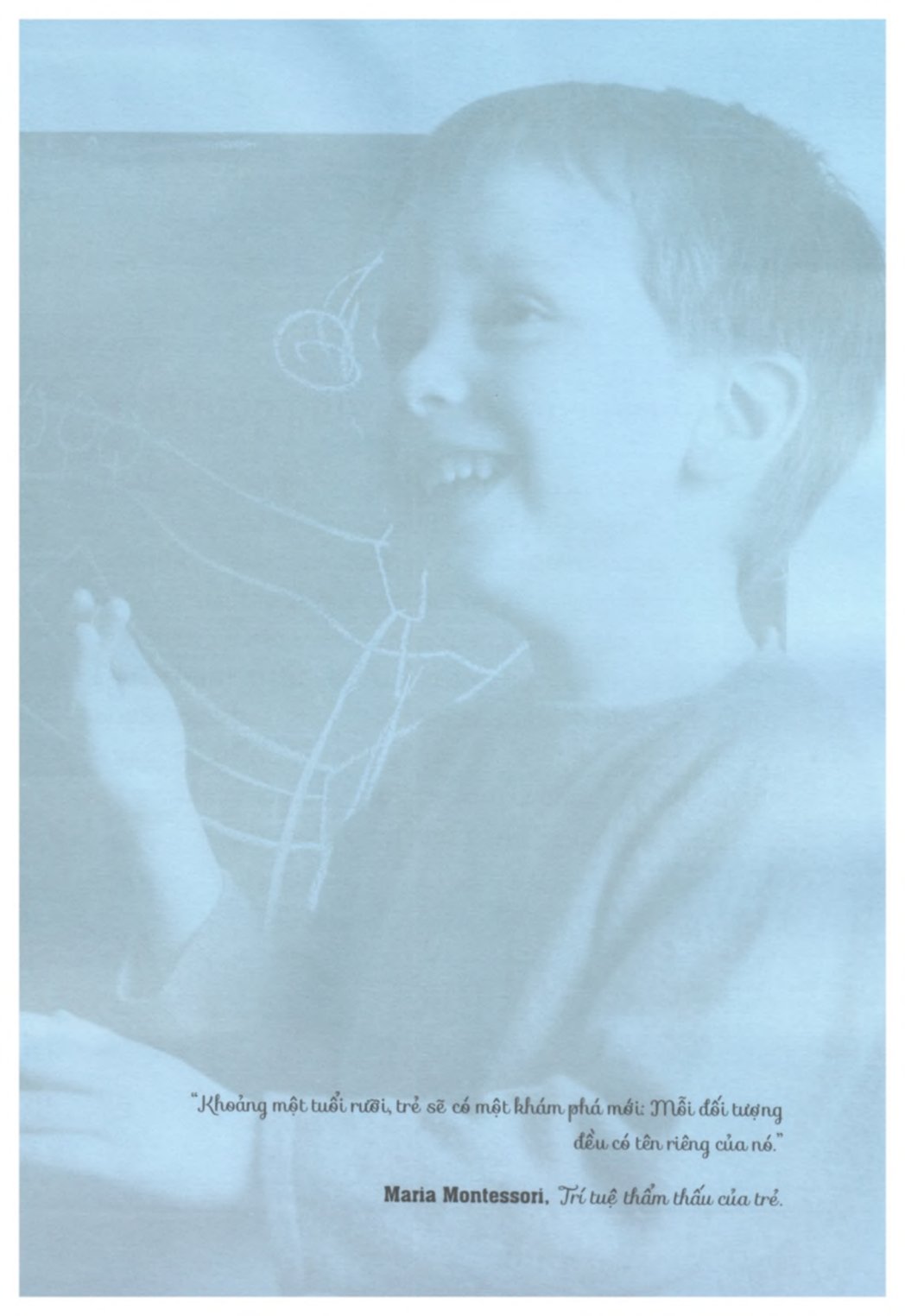
Nếu ở nông thôn, hãy cùng trẻ nuôi gà, vịt và lắng nghe ngôn ngữ của chúng. Hái những bông hoa rồi ngửi mùi hương của nó, đặt con bọ rùa vào lòng bàn tay trẻ...

Nhờ có những trải nghiệm tinh tế này mà trẻ sẽ dần dần khám phá thế giới. Trẻ sẽ không thể cảm nhận được con bọ rùa đang bò trên tay mình khi đang dán mắt vào màn hình máy tính!

Âm điệu của từ ngữ

Trẻ nhỏ yêu thích các từ và âm điệu của chúng. Để giúp trẻ phát triển khả năng ngôn ngữ, bạn hãy nói chuyện với trẻ bằng cách sử dụng từ vựng đa dạng, chính xác, “có tính nhạc” với giọng điệu nhẹ nhàng và thân ái. Ngôn ngữ của trẻ sẽ được hình thành thông qua những điều trẻ nghe được từ xung quanh.



A young child with short hair is smiling and pointing their right hand towards a chalkboard. The chalkboard has several drawings on it, including a large, complex web-like structure and some circular scribbles. The child is wearing a light-colored shirt. The background is a soft, out-of-focus light blue.

“Khoảng một tuổi rưỡi, trẻ sẽ có một khám phá mới: Mỗi đối tượng
đều có tên riêng của nó.”

Maria Montessori. Trí tuệ thẩm thấu của trẻ.

20

Kể tên các sự vật xung quanh

Đến một độ tuổi nhất định, trẻ có thể dùng ngón tay để chỉ và muốn biết tên tất cả những sự vật xung quanh.

Hãy trả lời trẻ mỗi lần trẻ hỏi, thậm chí ngay cả khi trẻ thường xuyên hỏi đi hỏi lại tên của những vật giống nhau.

Bằng cách này, từ ngữ trở nên có ý nghĩa và từ vựng của trẻ sẽ phát triển qua các trải nghiệm thực tiễn.

Số lượng từ và độ dài của câu mà trẻ có thể nghe được và ghi nhớ là vô hạn. Vì vậy, đừng lo lắng khi cho trẻ khám phá quá nhiều từ hay những cụm từ phức tạp bởi trẻ em có khả năng học hỏi vô tận!

Âm điệu
của từ ngữ



21

Thông báo cho trẻ những sự việc sắp diễn ra

Bạn cần phải nhớ giải thích cho trẻ những gì bạn đang làm ngay từ khi trẻ còn rất nhỏ.

Nếu bạn rời khỏi phòng một lúc, hãy nói với trẻ nơi bạn đi, bạn sẽ làm gì và khi nào sẽ quay trở lại: “Mẹ vào bếp lấy nước nhé, mẹ sẽ quay lại ngay!” hoặc “Mẹ đi chợ mua vài thứ, bà đang ở trong bếp, mẹ sẽ quay lại trong vòng một giờ và chúng ta sẽ ăn trưa cùng nhau.”; “Ông nội sẽ đến thăm chúng ta vào tuần tới, ông sẽ ở lại nhà mình hai ngày.”...

22

Trò chuyện cùng trẻ

Trò chuyện với trẻ trong các hoạt động hàng ngày của bạn, chẳng hạn như khi chuẩn bị một bữa ăn, phân loại đồ giặt ủi, mua sắm...

Bạn có thể sử dụng câu hỏi kích thích sự tò mò và tư duy logic của trẻ.

Ví dụ như bạn có thể hỏi trẻ: “Chúng ta cần dùng vật gì để gọt vỏ các loại rau củ?”

“Chúng ta sẽ làm gì với vỏ cà rốt đã gọt vỏ này?”;

“Mình cần sử dụng những gì để nấu ăn?” v.v...

Khi bạn đi chợ, bạn có thể hỏi: “Hôm nay chúng ta cần mua gì nhỉ?” hoặc “Chúng ta cần mua bao nhiêu?”...

Âm điệu
của từ ngữ

23

Tìm đồ vật

Gọi tên một đồ vật trong căn phòng mà bạn và trẻ đều đã nhìn thấy, rồi bảo trẻ mang đồ vật đó đến cho bạn. Trước hết, bắt đầu bằng các đồ vật sử dụng hàng ngày như bát, đĩa, thìa...

Sau đó, có thể chọn các đồ vật lạ và thú vị như cái mở nút chai, cái chao, cái nạo...

Khi trẻ mang vật đó đến cho bạn, hãy cho trẻ thêm thông tin: “Đúng rồi, đó là cái nạo. Con nhìn này, đây là một con dao có lưỡi đặc biệt, dùng để gọt vỏ rau củ nhanh và tiện lợi hơn...”

24

“Bạn Bi nói”

Khi trẻ biết tên của một số đồ vật trong phòng, hãy rủ trẻ chơi trò “Bạn Bi nói.”

Luật chơi:

Âm điệu
của từ ngữ

Mỗi mệnh lệnh bạn yêu cầu phải có từ “Bạn Bi nói”, khi đó, trẻ sẽ phải thực hiện “mệnh lệnh” của bạn. Nếu bạn không nói “Bạn Bi nói” thì trẻ sẽ không cần phải làm theo.

Bắt đầu bằng những mệnh lệnh đơn giản, sau đó, dần đưa ra các yêu cầu khó hơn bằng cách thêm chi tiết.

“Bạn Bi nói: Đưa cho tôi cuốn sổ ghi địa chỉ màu đỏ ở trên mặt tủ!” hoặc “Bạn Bi nói: “Mang cho tôi cốc trà có hình con mèo đen rất to ở trong tủ bếp!” Khi trẻ đem đến đồ vật đúng theo yêu cầu, hãy nói với trẻ: “Đây đúng là cốc trà có hình con mèo đen rất to, cảm ơn con!”

Sử dụng lối nói bình thường, tránh bình luận thái quá

như: “Hoan hô! Con thật là siêu phàm!”...

Thay vào đó, hãy cố gắng thể hiện thái độ điềm đạm, cả trong trường hợp trẻ làm tốt cũng như khi trẻ nhầm lẫn. Thỉnh thoảng, bạn có thể đảo ngược vai khi chơi và chú ý để mình cũng mắc phải một số “nhầm lẫn” nhé!

25

Các bộ phận trên cơ thể

Cùng trẻ kể tên tất cả các bộ phận cơ thể mà bạn biết, không chỉ những bộ phận phổ biến. Hãy nghĩ đến thùy tai, hàm răng, gáy, gò má, xương đòn, cổ tay, mắt cá chân... Khi trẻ đã được nghe và biết từ vựng chỉ các bộ phận cơ thể mà bạn đã nêu tên, hãy rủ trẻ chơi “Bạn Bi nói.”

“Bạn Bi nói: Chạm vào khuỷu tay!”, trẻ sẽ chạm vào khuỷu tay của mình.

“Nhấc ngón tay cái của con lên!”... Trẻ không thể thực hiện được mệnh lệnh này.

Khi trẻ làm sai, hãy đổi vai, bạn hãy giả vờ cũng làm sai sau hai hoặc ba câu mệnh lệnh.

26

Các bộ phận của đồ vật

Chọn một đồ vật mà bạn và trẻ có thể cùng xem và nhớ tên tất cả các bộ phận bên trong.

Ví dụ chiếc đồng hồ có mặt đồng hồ, dây đeo tay, khóa bấm, mặt kính; các kim gồm kim chỉ giờ, kim chỉ phút, kim chỉ giây...

Chuẩn bị hoạt động này trước khi giới thiệu cho trẻ và bạn hãy tập duyệt trước để biết kể đúng tên từng bộ phận. Ví dụ một vài đồ vật mà bạn có thể mô tả các bộ phận khác nhau như cánh cửa, tủ quần áo, xe đạp ...

27

Đoán tên đồ vật

Trẻ hơn bốn tuổi có thể mô tả các đồ vật xung quanh.

Bảo trẻ tìm một vật nhỏ trong phòng của trẻ hoặc trong phòng mà bạn và trẻ đang đứng, và không chỉ cho trẻ biết.

Dùng mảnh vải bịt mắt bạn lại, sau đó yêu cầu trẻ quan sát đồ vật mà trẻ chọn và miêu tả đồ vật đó cho bạn nghe mà không được tiết lộ tên để bạn đoán!

Sau một lần chơi, bạn và trẻ hãy đổi vai cho nhau.



28

Khuyến khích trẻ kể lại câu chuyện

Trẻ từ ba tuổi trở lên

Chọn một sự kiện đơn giản mà trẻ vừa trải qua, ví dụ như “Bố và Isadora làm một chiếc bánh ga tô.”

Đặt cho trẻ những câu hỏi về chủ đề này nhằm xây dựng khung sự kiện đó. Hãy hướng dẫn trẻ hồi tưởng theo mạch logic.

- “Câu chuyện này có những ai?”

- “Chúng ta biết gì về họ?”

Đặt câu hỏi về hoạt động, chẳng hạn ở đây là “làm bánh”:

- “Tại sao họ làm bánh ga tô?”

Họ làm như thế nào? Ở đâu? Khi nào? Với cái gì? Cho ai? Đó là kiểu bánh ga tô nào?”

Sau đó, đặt các câu hỏi nhằm đưa đến kết luận: “Thế

Âm điệu
của từ ngữ

rồi, điều gì xảy ra vào cuối truyện? Các nhân vật trong truyện cảm thấy như thế nào?”

Hoạt động này sẽ giúp trẻ phát triển vốn từ vựng và tư duy logic liên quan đến một chủ đề nào đó.

Trong khi trẻ nhớ và kể lại, bạn có thể dùng một quyển sổ để ghi chép lại câu chuyện này và sau đó đọc lại cho trẻ nghe.

29

Làm một quyển sách

Trẻ từ ba tuổi trở lên

Âm điệu
của từ ngữ

Sử dụng một số hình ảnh của trẻ (khoảng mười ảnh) liên quan đến cuộc sống thường ngày như trẻ thức dậy, mặc quần áo, ăn sáng, đánh răng... hoặc theo một chủ điểm như trẻ làm bánh ga tô, cho mèo ăn, đắp người tuyết... Nếu không có hình ảnh thì bạn cũng có thể tự vẽ chúng.

In những bức ảnh đó ra và đề nghị trẻ sắp xếp lại theo một trình tự logic. Bạn có thể kết hợp chúng với các từ vựng và cùng tạo một câu chuyện về sự kiện đó. Sau khi trẻ xếp các bức ảnh theo trình tự, hãy dán ảnh để làm thành một quyển sách, rồi chép lại câu chuyện đó.

Giả sử, chủ đề cuốn sách là làm bánh ga tô và đặt nó ở giữa các cuốn sách dạy nấu ăn của bạn. Như vậy, một ngày nào đó, bạn có thể làm lại chiếc bánh ga tô dựa theo công thức ghi trong cuốn sách của trẻ!

30

Vần điệu của từ

Ngôn ngữ có nhịp điệu riêng và một số hoạt động có thể giúp trẻ cảm nhận từng tiếng tạo nên từ. Vỗ hoặc đập tay để phân biệt các tiếng trong một cụm từ.

Ví dụ:

- CHIM-CHÍCH-BÔNG/ BÉ-TEO-TEO: Vỗ tay ba lần mỗi nhịp, thời gian dừng giữa các tiếng rất ngắn (một giây).
- NU-NA-NU-NỔNG/ ĐÁNH-TRỐNG-THỐI-KÈN: Vỗ tay bốn lần mỗi nhịp.
- BỔNG-BỔNG-BANG-BANG: Vỗ tay bốn lần.

31

Trò chơi với tiếng

Âm điệu
của từ ngữ

Chọn các hình ảnh mà tên gọi của chúng được ghép từ hai tiếng trở lên, ví dụ như chuồn chuồn, cào cào, tivi,..

Đặt các hình ảnh ở phía trước bạn rồi lần lượt đọc tên sự vật. Vừa đọc vừa vỗ tay theo từng tiếng của từ đó:

chuồn - chuồn, cào - cào, ti - vi,...

Làm tương tự với các vật còn lại và mời trẻ cùng chơi với bạn.

32

Nhịp điệu âm thanh

Xếp một số đồ vật có thể tạo ra âm thanh thành từng cặp - một cho bạn và một cho trẻ. Ví dụ: hai đôi dũa, hai thìa kim loại, hai xẻng rán bằng gỗ, hai cái cốc bằng kim loại, hai cái chùy gỗ v.v...

Bạn và trẻ ngồi dựa lưng vào nhau và dùng một trong những đồ vật ấy để tạo ra nhịp điệu âm thanh. Trẻ sẽ đoán xem bạn dùng đồ vật nào để tạo ra âm thanh rồi bắt chước lại âm thanh và nhịp điệu đó.

Thay đổi nhịp điệu cho từng đồ vật và sau đó bạn và trẻ đổi vai cho nhau.



33

Tìm từ để miêu tả đồ vật

Khi trẻ đã có một số lượng từ vựng phong phú về các đồ vật hàng ngày, hãy khuyến khích trẻ sử dụng tính từ để mô tả chúng:

- Kích thước (lớn, nhỏ, mảnh, dày, to, mỏng, lớn hơn, nhỏ hơn, lớn nhất, nhỏ nhất);
- Màu sắc (màu xanh nhạt, đỏ sẫm, vàng tươi);
- Chất liệu (mịn, sần sùi, mềm, êm ái, thô ráp);
 - Vị giác (ngọt, mặn, đắng, chua);
 - Mùi (thơm, hắc);
- Âm thanh (trầm, bổng, nhanh, chậm);
- Trọng lượng (nặng, nhẹ).

Hãy để trẻ trải nghiệm những cảm giác này.

Giới thiệu cho trẻ những tính từ miêu tả tâm trạng hoặc tính cách nhân vật (vui, buồn, hạnh phúc, đau khổ, trầm tĩnh, ồn ào, tham lam, nghiêm túc, hài hước, tốt bụng, ranh mãnh).

Bước tiếp theo, yêu cầu trẻ dùng các từ trên để miêu tả một nhân vật trong cuốn sách mà bạn và trẻ thích đọc cùng nhau, hoặc một con vật quen thuộc:

“Con có thể miêu tả anh chàng Max, nhân vật chính trong câu chuyện hai mẹ con mình vừa đọc tối qua không?”

Để khuyến khích trẻ, bạn hãy đặt những câu hỏi làm phong phú hơn vốn từ miêu tả cho trẻ.

34

Mô tả hành động

Trẻ từ bốn tuổi trở lên

Bạn thực hiện một vài cử chỉ hoặc đóng một vở kịch rồi yêu cầu trẻ dùng từ để miêu tả cử chỉ hoặc vở kịch đó. Bạn sẽ nhận thấy rằng trẻ sẽ chọn một động từ để chỉ những gì bạn đang làm.

Một số hành động mà bạn có thể biểu diễn như nhảy, cười, khóc, ngã, ăn, ngáp, đọc, suy nghĩ.

Sau khi thể hiện được ba hành động, bạn và trẻ hãy đổi vai cho nhau.

35

Mô tả vị trí

Trẻ từ bốn tuổi trở lên

Lấy một cái hộp và một đồ vật, chẳng hạn như một chiếc giày của trẻ. Đặt chiếc giày lên trên nắp hộp và hỏi: “Cái giày ở đâu?” Trẻ sẽ sử dụng vốn từ vựng của mình để xác định vị trí chiếc giày: “Trên hộp!”
Bạn thay đổi vị trí chiếc giày: ở bên trong, bên cạnh, bên dưới v.v... cho đến khi để hết các vị trí.
Bạn và trẻ lần lượt thay phiên nhau thực hiện.

Âm điệu
của từ ngữ

36

Chơi với từ và nghĩa của từ

Trẻ từ ba tuổi trở lên

Trẻ nhỏ rất nhạy cảm với trò chơi ngôn ngữ, đặc biệt khi kết hợp các tình huống khôi hài như dùng nhầm từ và dùng sai vị trí từ.

Theo cách nói của hoàng tử Motordu*, hãy chơi với trẻ bằng cách thay từ:

Ví dụ:

Thay vì nói: “Bạn có thể cho tôi một miếng bánh được không Gabriel?”

thì hãy nói rằng: “Bạn có thể cho tôi một miếng nước/ một miếng canh/ một miếng hành... được không?”

*. Trích: “Quả lễ thần kỳ của hoàng tử xứ Motordu” Nhà xuất bản Gallimars.

37

Sắp xếp đồ vật theo vị trí

Trẻ từ hai tuổi trở lên

Am điều
của từ ngữ

Lựa chọn và sắp xếp đồ vật để giúp trẻ hình thành tư duy.

Dùng những tấm thẻ bằng bìa cứng hoặc quân bài tú lơ khơ đã cũ. Cắt ra và vẽ hình các đồ vật khác nhau. Hãy bắt đầu bằng đồ dùng trong phòng bếp (nồi, thìa, bồn rửa bát, lò nướng...). Sau đó là đồ dùng trong phòng tắm (xà phòng, bồn tắm, bồn rửa, con vịt bằng nhựa, v.v...).

Vẽ trên một tấm bìa cứng hình ảnh các phòng trong nhà. Ở mặt sau tấm bìa viết tên đồ vật hoặc địa điểm.

Chỉ cho trẻ tấm thẻ thể hiện một căn phòng, ví dụ phòng bếp. Sau đó trò chuyện với trẻ về căn phòng đó, về những gì chúng ta làm ở đó: “Đây là căn phòng chúng ta nấu ăn... và để làm việc đó thì cần có những

đồ vật khác nhau...” Chỉ cho trẻ hình ảnh các đồ vật trong nhà bếp và bảo trẻ hãy đọc tên các đồ vật đó. Đặt tám thẻ hình ảnh đồ vật trẻ đã nhận biết được bên dưới hình phòng bếp.

Khi trẻ lớn hơn, hãy làm những bộ thẻ như thế về các chủ đề mà trẻ đặc biệt hứng thú, như động vật hoang dã, động vật ở dưới nước, các loài hoa, các loài chim...

Âm điệu
của từ ngữ



38

Học từ qua ba tấm thẻ

Bạn hãy cùng trẻ khám phá ba đồ vật mà trẻ chưa biết tên.

Sử dụng những bộ thẻ về các căn phòng và đồ vật trong nhà (xem hoạt động 37).

Lấy ba tấm thẻ đồ vật mà trẻ chưa biết tên.

Đặt một tấm thẻ trước mặt trẻ (ví dụ thẻ hình cái nạo) và nói: “Đây là cái nạo!”, phát âm rõ tên của đồ vật đó.

Làm tương tự với hai đồ vật còn lại.

Trộn ba tấm thẻ với nhau và bảo trẻ tìm ra tấm thẻ cái nạo.

Khi trẻ tìm được và đưa cho bạn, lại trộn lẫn ba tấm thẻ một lần nữa và bảo trẻ lấy ra tấm thẻ khác khi bạn đọc tên đồ vật trên tấm thẻ đó.

Nếu trẻ đã nhận biết được đồ vật, hãy bảo trẻ đọc tên các đồ vật theo hướng chỉ tay của bạn. Tuy nhiên, bạn không nên kỳ vọng quá nhiều rằng trẻ có thể nhớ hết các từ. Hãy thay đổi các yêu cầu để trẻ cảm thấy hứng thú. Ví dụ:

“Đưa cho mẹ cái thìa!”, “Con có thể đặt tay lên cái rổ được không?”, “Chỉ cho mẹ xem cái nạo ở đâu nào!” v.v...

Chỉ cho trẻ một đồ vật trên thẻ và hỏi xem trẻ có biết tên đồ vật đó là gì không: “Con có biết đây là cái gì không?”

Làm tương tự với các thẻ đồ vật khác và lặp lại hoạt động một hoặc hai lần.

Nếu trẻ chậm hoặc gặp khó khăn trong việc nhớ từ thì bạn cũng đừng buồn phiền, bởi đây không phải là một bài kiểm tra. Hãy nhẹ nhàng nói với trẻ tên đồ vật đó và lặng lẽ dừng hoạt động này.

Một thời gian sau, bạn hãy chơi lại hoạt động này cùng trẻ với những tấm thẻ mà trẻ cảm thấy hứng thú hơn.

Phương pháp này rất hiệu quả để giúp trẻ nắm bắt được từ mới.

Bước thứ nhất: Cho trẻ khám phá từ mới qua các tấm thẻ.

Bước thứ hai: Cho trẻ thời gian để tiếp nhận tích cực và chủ động với từ mới.

Bước thứ ba: Giúp trẻ nhận ra những điều mới mẻ mà trước đó trẻ chưa biết tới.

39

Sắp xếp lại đồ vật trong từng phòng

Khi trẻ nhận biết được nhiều tấm thẻ đồ vật, hãy trộn thẻ lại với nhau xem trẻ có thể sắp xếp các đồ vật đó và đặt chúng vào đúng vị trí của từng phòng hay không bằng cách đặt câu hỏi:

“Con có thấy đồ vật của phòng bếp không? Đúng rồi, đó là cái gì vậy?”

Hỏi tương tự với đồ vật ở phòng khác.

Tiếp tục hỏi trẻ những câu hỏi như vậy cho đến khi tất cả thẻ đều được đặt đúng với từng căn phòng. Trong khi chơi, trẻ có thể gọi tên đồ vật đó khi cầm thẻ sắp xếp nếu muốn.

Âm điệu
của từ ngữ

40

Phân loại đồ vật dựa vào đặc điểm

Bạn hãy làm một bộ sưu tập các đồ vật như: cứng hay mềm, nổi hay chìm, các vật nặng hay nhẹ, các đồ vật dùng để ăn hay mặc v.v...

Hướng dẫn trẻ cách phân loại các đồ vật đó, ví dụ, để hai chiếc khăn ăn ở phía trước, một khăn đặt một vật cứng ở trên (viên sỏi), một khăn đặt một vật mềm (con gấu bông nhỏ).

Gỡ sỏi lên mặt bàn rồi nói với trẻ: “Con nhìn này, vật này cứng.” Sau đó, vừa nói vừa ấn tay lên trên con gấu bông: “Vật này mềm.”

Đề nghị trẻ phân loại theo cách này.

Khi trẻ đã biết phân loại theo đặc tính của vật (cứng hay mềm), bạn có thể làm lại, lần này bạn gọi tên các đồ vật:

“Viên sỏi thì cứng”, “Gấu bông thì mềm.”

Bạn có thể giúp trẻ nhận biết đồ vật để giảm bớt độ khó cho trẻ.

Với các đồ vật nổi hoặc chìm, bạn hãy làm một thí nghiệm nhỏ cho trẻ ở trong bồn tắm hoặc trong một cái chậu.

Với các vật nặng hoặc nhẹ, bạn có thể sử dụng cân thực phẩm trong phòng bếp.

Trẻ học đọc thơ

Đọc, nghe và sáng tác thơ là một phần của quá trình học đọc và học viết. Đó là một hình thức ngôn ngữ mà trẻ có thể tiếp cận từ rất sớm.

Việc chú ý đến các âm khác nhau của các từ sẽ giúp trẻ hiểu được vị trí sắp xếp các chữ để tạo nên từ.



"Mỗi nhóm người yêu âm nhạc đều tạo ra âm nhạc và ngôn ngữ riêng."

Maria Montessori, *Trí tuệ thẩm thấu của trẻ*

41

Tạo vần và “làm thơ”

Cùng trẻ chơi trò tìm từ có cùng vần “ao”.

Ví dụ:

Những từ có kết thúc bằng âm “ao” như chào, mào, báo...

Viết các từ này lên một tờ giấy. Cùng trẻ sử dụng chúng để làm thành một câu:

“Con chào mào hót báo sáng.”

Trong lần tiếp theo, hãy tìm các từ có cùng vần “iên” như tiên, tiền,...

“Ông tiền ông tiên/ Ông có đồng tiền/ Ông giắt mái tai...”

Bạn hãy tiếp tục làm tương tự như vậy.

Khi việc làm quen với âm vần đã thành thạo, trẻ sẽ nghĩ về điều đó và có lúc bạn sẽ bất ngờ khi nghe được trẻ nói:

“Em Bon chạy lon ton đòi mẹ bón” hoặc “Con mèo kêu meo meo”....

Bạn hãy nhớ ghi lại những câu văn vắn và “bài thơ” của trẻ vào một cuốn sổ riêng. Các câu văn vắn này là kho báu mà trẻ sẽ rất sung sướng khi đọc lại sau này.

Bạn cũng có thể chép vào cuốn album ảnh gia đình.

42

Tên sự vật có cùng vần

Trên những tấm thẻ, bạn dán hoặc vẽ các đồ vật, sau đó xếp theo cặp có tên gọi cùng vần với nhau.

Ví dụ:

Bàn / màn

Nhà / pha

Giương / tường

Áo / báo...

Bạn và trẻ hãy cùng ngồi trên thảm, sau đó trộn lẫn các thẻ với nhau.

Yêu cầu trẻ gọi tên các đồ vật trên các tấm thẻ:

“Con hãy ghép những hình ảnh mà khi đọc tên sẽ có cùng vần với nhau.”

Chọn một tấm hình, ví dụ như hình chiếc bàn, đọc từ đó lên và nói với trẻ:

“Còn một tấm hình nữa cũng cùng vần “an” phải không?”

Đọc tên các đồ vật khác nhau và trong khi đọc từ “màn”, bạn sẽ nói: “Màn, à, từ này kết thúc bằng âm “an”, như trong từ “bàn”.”

Cầm tấm thẻ hình cái màn và từ từ đặt cạnh tấm thẻ hình chiếc bàn. Nói rõ với trẻ: “Màn, bàn, cùng vần với nhau, chúng cùng có âm cuối kết thúc bằng âm “an”.”

Hãy cùng con tiếp tục chơi với những vần điệu khác.

43

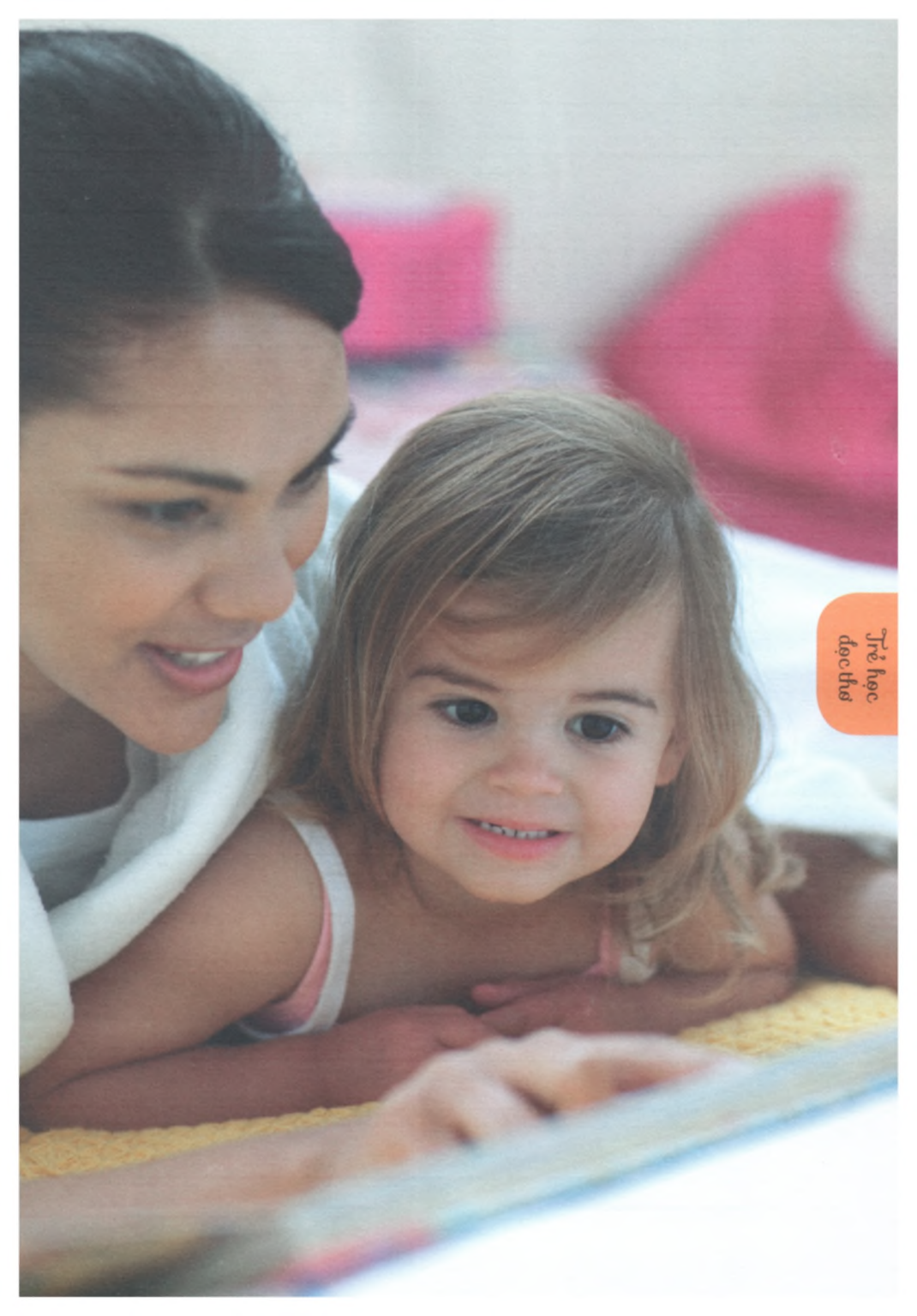
Cùng con đọc thơ và những bài đồng dao

Trẻ con rất nhạy cảm với các vần và âm điệu của từ. Hãy đọc cho trẻ những bài đồng dao bài thơ, hoặc bài hát.

44

Hát

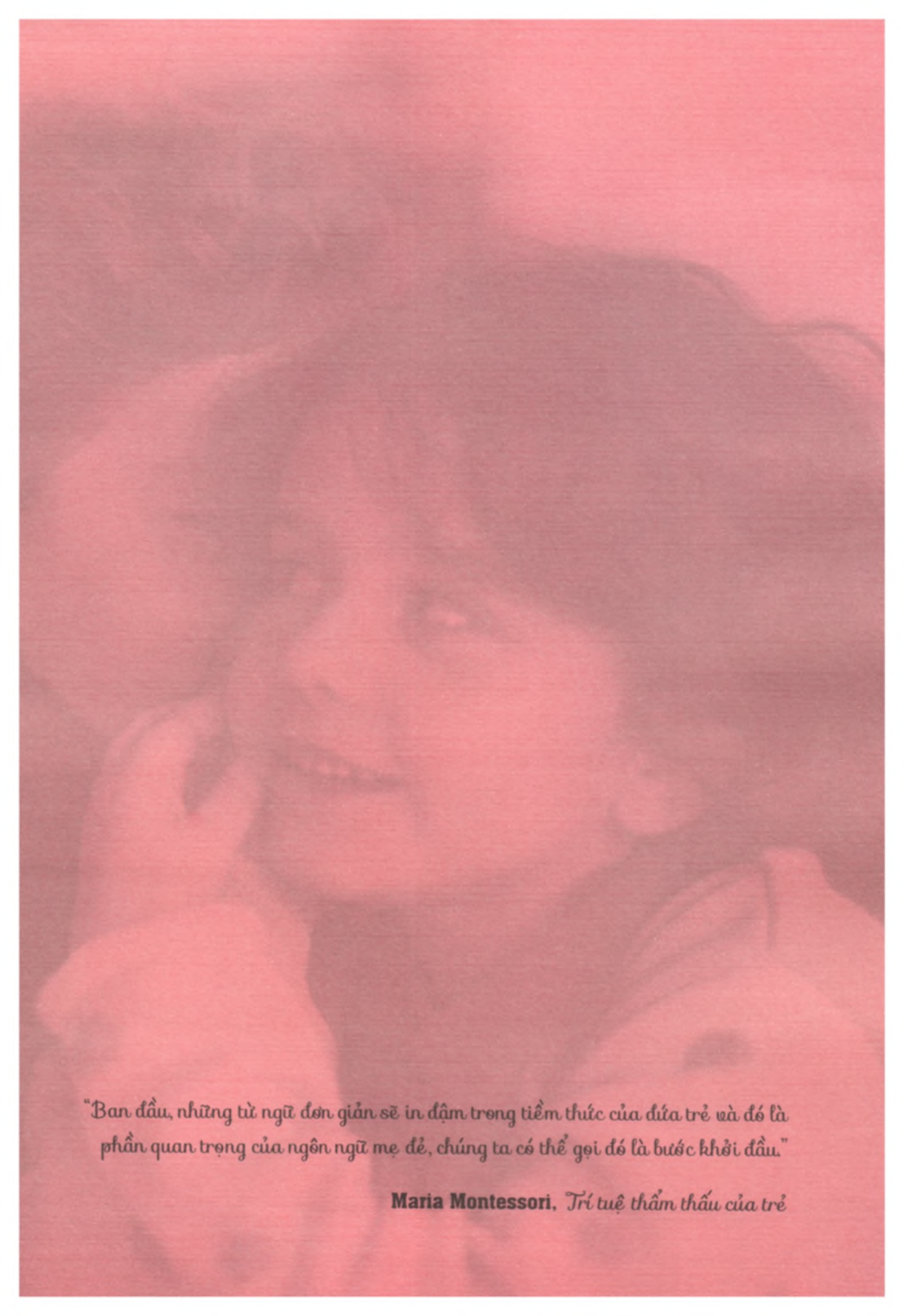
Hãy cùng trẻ hát vào những thời điểm khác nhau trong ngày: trong khi tắm, trong xe hơi, khi trẻ đi ngủ ...
Hát cho trẻ nghe những bài hát từ thời thơ ấu của bạn và tìm cả những bài hát mới nữa. Có rất nhiều đĩa nhạc hay để bạn và trẻ cùng học lời.

A close-up photograph of a woman and a young child lying on their stomachs, reading a book together. The woman, on the left, has dark hair and is looking down at the book with a smile. The child, on the right, has light brown hair and is looking up at the camera with a smile. They are both wearing white clothing. The background is blurred, showing red and white pillows. The text 'Trẻ học đọc thư' is written vertically in white on an orange background in the bottom right corner.

Trẻ học
đọc thư

Phát triển thính giác

Hãy cho trẻ nhận biết từ sớm những vần điệu của từ và thứ tự của các âm tiết trong từ. Bạn có thể bắt đầu hoạt động này ngay sau khi trẻ được hai tuổi rưỡi.



"Ban đầu, những từ ngữ đơn giản sẽ in đậm trong tiềm thức của đứa trẻ và đó là phần quan trọng của ngôn ngữ mẹ đẻ, chúng ta có thể gọi đó là bước khởi đầu."

Maria Montessori, *Trí tuệ thẩm thấu của trẻ*

45

Lắng nghe âm thanh

Chọn khoảng thời gian khi cả bạn và trẻ đều rảnh rỗi và thoải mái.

Bảo trẻ nhắm mắt lại hoặc lấy khăn bịt mắt trẻ lại nếu trẻ đồng ý, rồi yêu cầu trẻ miêu tả những âm thanh mà trẻ nghe thấy.

Đầu tiên hãy bảo trẻ kể những âm thanh ở xa, sau đó là những âm thanh gần hơn và tiếp theo là những âm thanh ở bên trong cơ thể mình.

Sau đó mẹ và trẻ đổi vai cho nhau.

Phát triển
thính giác



46

Nhận biết âm thanh

Đề nghị trẻ hãy nhắm mắt lại hoặc có thể lấy khăn bịt mắt trẻ lại.

Tạo ra những âm thanh mà trẻ đã biết và bảo trẻ gọi tên những âm thanh đó.

Dưới đây là một số ví dụ các âm thanh quen thuộc:

- Gõ ngón tay lên bàn;
- Đóng/mở cánh cửa tủ lạnh;
- Tiếng xếp bát đĩa vào trong ngăn chạn;
- Vò một tờ giấy;
- Tiếng tra chìa khóa vào ổ;
- Chùm chìa khoá trong túi;
- Nước chảy trong bồn rửa;
 - Rót nước vào cốc;
- Tiếng uống nước ừng ực
- Đổ ngũ cốc vào bát...

47

Tìm nơi phát ra âm thanh

Bảo trẻ nhắm mắt lại.

Bạn đổ đầy một nửa hộp đường hoặc hạt đậu, rồi lặng lẽ đi đến các nơi khác nhau trong phòng và lắc chiếc hộp, yêu cầu trẻ chỉ tay về phía phát ra âm thanh.

Khi trẻ xác định tốt hướng của âm thanh, hãy đổi vai cho nhau.

Phát triển
thính giác



48

Hộp âm thanh

Trẻ từ ba đến sáu tuổi

Bạn cần chuẩn bị:

Tám hộp giống hệt nhau, không nhìn rõ bên trong và có nắp đậy. Hộp có thể bằng nhựa, thủy tinh, bìa cứng dày, sắt hoặc thậm chí là gỗ. Hãy sơn bốn nắp hộp cùng màu và bốn nắp hộp còn lại một màu khác.

Tạo ra bốn cặp hộp - mỗi cặp gồm hai màu.

Đổ mì nui, gạo, đường, hạt đậu vào bốn cặp hộp.

Dán giấy màu giống nhau phía dưới mỗi cặp hộp. Đây là cách đơn giản để dễ dàng nhận diện đồ dùng vào cuối trò chơi, xem trẻ có xác định đúng được từng cặp hay không.

Phát triển
thính giác

Trò chơi thứ nhất:

Để trẻ nghe tiếng lặc của từng hộp rồi trộn lẫn các hộp với nhau. Đề nghị trẻ ghép các cặp hộp lại với nhau cho đúng nhờ vào âm thanh nghe được.

Trò chơi thứ hai:

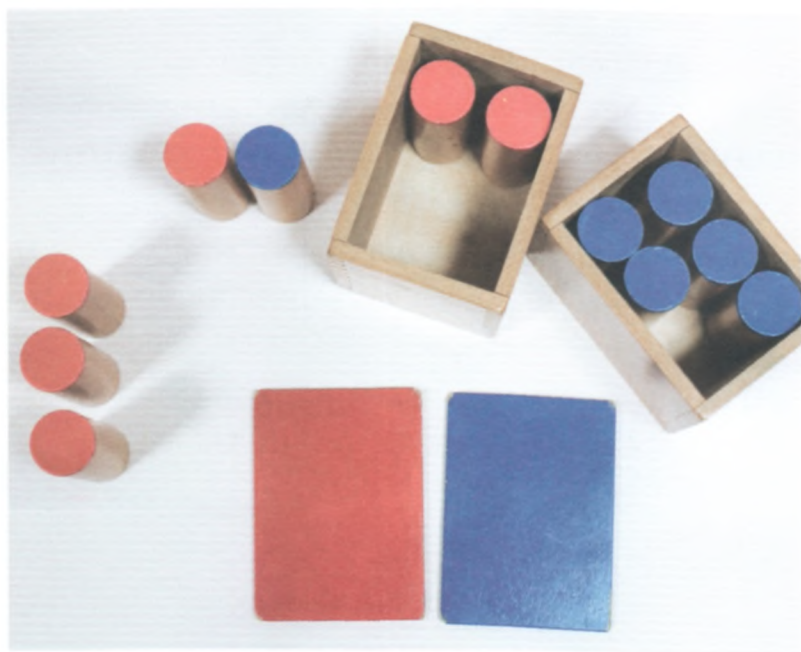
Trò chơi này khó hơn một chút khi ta đặt các hộp ở hai phòng khác nhau:

Ví dụ: Để một bộ hộp trong phòng khách và bộ còn lại trong phòng bếp.

Cho trẻ lắng nghe âm thanh của một hộp rồi đặt hộp đó xuống, đi sang phòng còn lại để tìm ra hộp cùng cặp (có âm thanh tương tự) dựa vào trí nhớ của mình.

Khi chọn được một hộp, trẻ mang hộp đó quay lại căn phòng đầu tiên và lắc cả hai hộp xem đã chọn đúng hay chưa.

Nếu trẻ chọn chưa đúng, hãy bảo trẻ quay lại để tiếp tục tìm hộp tương ứng.



Phát triển
thính giác

49

Tiếng kêu của các con vật

Trong một chuyến đi chơi về nông thôn, bạn hãy ghi lại âm thanh của các con vật rồi kết nối với trò chơi bingo hoặc trò ghi nhớ động vật.

Một số âm thanh bạn có thể dễ dàng ghi lại như tiếng kêu của bò, ngựa, lừa, cừu, chó, mèo, vịt, gà mái, gà trống cũng có sẵn những bộ trò chơi lô tô về động vật.

Cùng trẻ lắng nghe âm thanh của con bò: “Ồ... ồ” Sau đó, nhìn hình ảnh các con vật và yêu cầu trẻ chỉ cho bạn con vật có tiếng kêu này và gọi tên con vật đó.

Khi bạn đã cho trẻ nghe toàn bộ các âm thanh từ thẻ hình ảnh các con vật, hãy đề nghị trẻ bắt chước tiếng kêu của chúng.

“Con có thể bắt chước tiếng kêu của con bò không?”

Sau đó, vào một ngày khác, bạn có thể cung cấp thêm thông tin và nói cho trẻ động từ thể hiện âm thanh tiếng kêu của con vật.

Ví dụ: ngựa hí; chó sủa; mèo kêu; gà gáy...

50

Những câu chuyện mẹ kể con nghe

Bạn có thể ghi trên đĩa CD hoặc băng cát xét những câu chuyện mà trẻ rất thích nghe. Trẻ sẽ rất thích thú khi được nghe lại chúng khi đi trên xe ô tô hoặc tàu hỏa. Bạn cũng có thể mua các quyển sách kèm đĩa. Tương tự, hãy tạo một bộ sưu tập đĩa bài hát và thơ, điều này sẽ làm phong phú thêm kho tư liệu của trẻ.

51

Trò chơi mèo và chuột

Bạn sẽ đóng vai con mèo bằng cách lấy một mảnh vải bịt mắt lại và ngồi trên sàn nhà.

Trẻ phải cố gắng đến gần bạn thật nhẹ nhàng, không tạo ra tiếng động và đặt trước mặt bạn một chiếc khăn tay thắt nút (tượng trưng cho con chuột).

Nếu bạn nghe thấy tiếng động và chỉ tay về phía đó thì trẻ sẽ phải quay lại chỗ ngồi và làm lại.

Nếu trẻ có thể đến gần và đặt chiếc khăn, sau đó quay lại chỗ ngồi mà không gây ra tiếng động thì trẻ được đóng vai mèo.

Nhiều người có thể cùng chơi trò này.

Phát triển
thính giác

52

Im lặng

Trẻ từ hai tuổi rưỡi trở lên

Phát triển sự nhạy cảm với âm thanh sẽ giúp trẻ cảm nhận thế giới một cách tinh tế hơn trong sự im lặng, tĩnh tâm và tập trung.

Trẻ cần thời gian yên tĩnh để nghỉ ngơi và lắng nghe những suy nghĩ của mình.

Hãy cùng trẻ tạo ra sự im lặng. Giải thích cho trẻ rằng để làm được điều đó thì chúng ta phải không cử động, nói chuyện hay tạo ra bất kỳ tiếng ồn nào. Khi sự im lặng đã được thiết lập, hãy nói thì thầm để giúp trẻ nhận ra rằng trẻ đã tạo được sự im lặng.

Sau đó, để trẻ ngồi trước mặt bạn, nhắm mắt và lắng nghe tất cả các âm thanh trong cơ thể của mình.

Bảo trẻ nhấc một cánh tay, rồi quay đầu sang phải, sang trái và lắng nghe những âm thanh mà các hoạt động này tạo ra.

Sau đó, mở mắt, đứng dậy, đi chậm chậm quanh phòng và ngồi xuống.

Trẻ sẽ nghe thấy âm thanh mà bình thường không để ý đến từ các khớp xương, tiếng đôi chân chạm trên mặt đất và hơi thở của mình...

Sau đó, bạn sẽ đi đến đầu kia của căn phòng, ngồi xuống và nói với trẻ rằng khi bạn thì thầm gọi tên, trẻ hãy đến và ngồi bên cạnh bạn, cố gắng tạo ra tiếng ồn ít nhất có thể.

Bạn chờ một lát rồi thì thầm gọi tên trẻ.

Sau khi được trải nghiệm khoảnh khắc bình yên, trẻ sẽ thích thú lặp lại khoảnh khắc đó và cảm thấy mình như được khám phá ra một thế giới khác.

Sự hoạt động của đôi tay

Để có thể tô các chữ cái, trẻ cần biết kiểm soát các cơ của tay. Trong phần này, chúng tôi gợi ý cho bạn các hoạt động khác nhau để giúp trẻ sử dụng đôi tay, ngón tay và cơ bắp chính xác hơn, chuẩn bị cho việc cầm chắc bút viết (bút chì). Ngay từ khi còn rất nhỏ, bạn có thể đề nghị trẻ thực hiện các hoạt động giúp trẻ tự lập hơn trong cuộc sống hàng ngày như: rót nước uống, phết bơ vào bánh mì, cắt trái cây, cởi và thắt nút, mở và đóng nắp lọ,... Tay của trẻ sẽ cứng cáp hơn, khả năng điều khiển đôi tay sẽ tốt hơn, và như vậy, trẻ sẽ dễ dàng thực hiện kỹ năng viết.





"Đôi tay là công cụ của trí tuệ loài người."

Maria Montessori



53

Đổ hạt ngô

Đối với trẻ em, học “đổ hay rót” là một bài tập rất tốt để luyện tập sự khéo léo. Bạn hãy bắt đầu bằng cách đổ một cái gì đó đơn giản, sau đó tăng độ khó lên từng chút một.

Bạn cần chuẩn bị:

- Hai bình nhỏ bằng thủy tinh hoặc sứ (trọng lượng và sự mỏng manh của bình sẽ khiến trẻ phải thực hiện cử chỉ một cách chính xác).
- Hạt ngô khô; ba chiếc cốc nhỏ hoặc lọ sữa chua bằng thủy tinh; gạo hoặc đậu lăng; một khay nhỏ hình chữ nhật.

Thực hành:

Đặt hai bình đối diện nhau trên khay. Cho hạt ngô vào bình bên phải (số 1).

Sự hoạt động
của đôi tay

Đặt khay cùng các dụng cụ lên trên bàn, để trẻ đứng ở bên trái. Nói với trẻ rằng bạn sẽ chỉ cho trẻ cách đổ hạt ngô vào trong bình như thế nào.

Bạn thực hiện động tác từ từ và phân tích kỹ sự chuyển động.

Tay phải nhấc bình số 1 lên. Tay trái đặt ở dưới để nâng đỡ bình.

Nhẹ nhàng nhấc bình đẩy lên phía trên bình rỗng số 2, xoay cổ tay để đổ hạt ngô vào bình. Sau khi đổ toàn bộ hạt ngô vào bình số 2, bạn từ từ đặt lại bình số 1 về vị trí ban đầu.

Tìm tất cả những hạt ngô bị rơi xuống khay, dùng ngón tay cái và ngón trỏ để nhặt từng hạt vào bình số 2. Sau đó làm ngược lại, đổ toàn bộ hạt ngô từ bình số 2 sang bình số 1, lần này bạn dùng tay trái và cũng thực hiện các bước tương tự như trên.

Đề nghị đến lượt trẻ làm. Khi trẻ làm xong, hãy chỉ cho trẻ cách xếp gọn dụng cụ và nói với trẻ rằng, trẻ có thể thực hiện lại hoạt động này nếu muốn.

54

Đổ gạo

Khi trẻ đã biết cách đổ hạt ngô từ một bình thủy tinh này sang một bình khác, hãy gợi ý đổ những hạt nhỏ hơn như gạo hoặc đậu lăng, vào chiếc bình nhỏ hơn. Cho gạo vào trong bình với lượng đủ để đổ đầy ba lọ thủy tinh nhỏ.

Chỉ cho trẻ cách đổ gạo từ bình sang lọ, bạn thực hiện hoạt động này tương tự như ở mục trước (hoạt động 53). Dần dần, qua nhiều lần thử nghiệm, các động tác của trẻ sẽ ngày càng chính xác hơn và sẽ có ít hạt bị rơi vãi ra khay hơn.

Dựa trên lượng gạo được đổ vào các lọ, bạn sẽ biết được khi nào trẻ có thể bắt đầu thử với những lọ nhỏ hơn nữa.

Sự hoạt động
của đôi tay

55

Rót nước

Sau khi hoàn thành các hoạt động với đậu và gạo, trẻ đã sẵn sàng để làm các hoạt động tương tự với vật liệu là nước. Đầu tiên, bảo trẻ đổ nước từ bình này sang bình khác, sau đó rót nước từ bình vào cốc.

Chuẩn bị trước một miếng bọt biển nhỏ và chỉ cho trẻ cách lau khi nước tràn ra.

Khi trẻ có thể đổ nước vào cốc, hãy khuyến khích trẻ làm các hoạt động tương tự như vậy trong sinh hoạt hàng ngày.



56

Phết bơ vào bánh mì

Hoạt động này nâng cao tính linh hoạt của cổ tay và tính chính xác của các động tác.

Hãy đưa cho trẻ một cái dao (mũi tròn) và một ít bơ. Trong thời gian thực hiện, bạn không nói chuyện để trẻ có thể hoàn toàn tập trung thực hiện hoạt động.

Đối với các hoạt động trong cuộc sống hàng ngày như trên, bạn phải tập làm trước để thực hiện chính xác thứ tự các động tác và loại bỏ những động tác thừa.



57

Đóng, mở túi xách, chai, lọ

Trong cuộc sống hàng ngày, trẻ có thể làm một số hoạt động đơn giản để luyện tập các kỹ năng và sự khéo léo.

Bạn cần một giỏ đựng các loại túi và ví nhỏ với các kiểu đóng, mở khác nhau; hoặc một giỏ đựng sáu chai lọ nhỏ có kích cỡ khác nhau có nút chai hoặc nắp vặn.

Đối với túi:

Xếp các túi lên bàn trước mặt trẻ.

Bắt đầu từ hàng đầu tiên, bạn cẩn thận mở từng túi và đặt chúng trước mặt trẻ.

Khi tất cả các túi được mở, bạn lần lượt đóng các túi lại, bắt đầu từ cái túi mở đầu tiên. Sau đó đề nghị đến lượt trẻ làm.

Đối với chai và lọ nhỏ:

Xếp các chai, lọ lên bàn, phía trước mặt trẻ.
Bắt đầu từ hàng đầu tiên, nhẹ nhàng mở nắp và đặt nó
ở phía trước chai, lọ tương ứng.

Khi tất cả các chai, lọ đã được mở, bạn đặt nắp lại
từng cái một, làm từ từ và bắt đầu từ cái chai, lọ được
mở ra đầu tiên.

Đề nghị trẻ làm và sau đó tăng độ khó thêm một chút
bằng cách trộn lẫn các nút chai và nắp vặn.

58

Gọt vỏ và cắt rau củ (hoặc trái cây)

Bắt đầu với một trái cây mềm, dễ lột vỏ như quả chuối
và sử dụng một con dao cùn.

Chỉ cho trẻ cách cầm trái cây bằng một tay và cầm dao
bằng tay còn lại. Hãy chỉ rõ cho trẻ thấy cách ngón trỏ
tỳ lên mặt lưỡi dao như thế nào.

Sau đó, bạn có thể yêu cầu trẻ dùng dao nạo để gọt
một củ cà rốt.

Sự hoạt động
của đôi tay



59

Tưới cây

Bạn chuẩn bị cho trẻ một bình tưới cây có kích thước phù hợp với trẻ.

Từ từ chỉ cho trẻ các động tác và các bước cần phải làm.

Hãy bắt đầu bằng cách đổ đầy nước vào bình. Tạo cho trẻ cho trẻ cùng bạn tưới nước cho cây ở trong nhà và ngoài vườn, sau đó, bạn có thể dần dần để trẻ tự làm một mình. Bạn giao cho trẻ phụ trách tưới nước cho một vài cây nào đó. Nhờ thế, trẻ sẽ tăng tính tự lập và tự tin hơn rất nhiều.



Sự hoạt động
của đôi tay

60

Trò chơi ghép hình

Ngoài các hoạt động hàng ngày, bạn cũng có thể đưa ra những hoạt động giúp rèn luyện sự khéo léo cho đôi tay, đó là chơi ghép hình hoặc vẽ.

Chọn trò chơi ghép hình với những mảnh ghép nhỏ, có núm dễ cầm. Khi chơi, trẻ sẽ phải sử dụng ngón tay cái và ngón trỏ. Điều này giúp tăng lực cho các ngón tay, giúp trẻ cầm bút chì tốt hơn.

61

Vẽ

Trẻ bắt đầu muốn vẽ bằng bút chì từ mười tám tháng tuổi. Tất nhiên là trẻ thường chỉ vẽ các đường ngoặc ngoạc và những vòng tròn.

Vẽ là một cách tuyệt vời để tập trung năng lượng của mình vào một hoạt động và luyện tập đôi tay.

Chọn một nơi dành cho việc vẽ tranh của trẻ với các dụng cụ như giấy vẽ, hộp bút chì màu đã được gọt sẵn.

Bạn cũng có thể mua một cái gọt bút chì phù hợp với tay của trẻ và hướng dẫn trẻ cách sử dụng.



Sự hoạt động
của đôi tay

62

Tô lại nét bằng ngón tay và bút chì

Dùng bút dạ to vẽ trên nhiều tờ giấy các hình giống các nét của chữ cái như hình xoắn ốc, hình tròn, hình bán nguyệt, đường gấp khúc, các đường kẻ ngang, kẻ dọc, vòng cung.

Bạn hướng dẫn trẻ cách dùng ngón tay, nhẹ nhàng di chuyển theo các đường nét này, rồi để trẻ tự làm. Sau đó, bảo trẻ dùng bút chì tô lại các đường nét và tiếp tục vẽ những nét còn dở dang.

Hãy nghĩ ra các cách khác nhau để tích hợp hoạt động vẽ đường nét này với các hoạt động thủ công khác. Trẻ sẽ có thêm hứng thú và động lực để tham gia vào hoạt động vẽ khi được trang trí tấm thiệp, nhãn vở dán trên bìa cuốn sách, làm album ảnh, thiệp mời, đường viền trên phong bì...

63

Vẽ bằng ngón tay và bút lông

Để trẻ thực hiện hoạt động này ở những nơi mà bạn không phải lo rằng chúng sẽ bị bẩn hoặc đổ vỡ. Chuẩn bị một cái bàn nhỏ có chiều cao phù hợp với trẻ để đựng các dụng cụ, vật liệu. Trẻ có thể tùy ý sử dụng những vật liệu này khi trẻ muốn.

Bạn cần chuẩn bị màu nước, khay đựng màu vẽ, bút lông (mỗi màu một bút lông), áo (tạp dề), giấy, giá vẽ phù hợp với chiều cao của trẻ hoặc một chiếc bàn phủ vải dầu.

Các nguyên vật liệu có chất lượng tốt sẽ tăng niềm vui thích của trẻ với bức tranh cũng như chất lượng của tác phẩm.

Chỉ cho trẻ những bước chuẩn bị: mặc áo (tạp dề), lấy một tờ giấy và đặt lên bàn hoặc kẹp lên giá vẽ, đổ màu vẽ vào khay, lấy bút vẽ, nhúng bút vào ô đựng màu trên khay. Việc sắp xếp dụng cụ, vật liệu cũng như thu

Sự hoạt động
của đôi tay

dọn chúng luôn cần tiến hành theo cùng một cách và
từng bước một.

Khi trẻ đã vẽ xong bức tranh, hãy đặt sang một bên để
phơi khô.

Mỗi khi hoạt động vẽ kết thúc, hãy chỉ cho trẻ cách xử
lí các vật dụng, rửa bút vẽ, đánh xà phòng, tráng sạch
và phơi khô; ở trong lọ; để bút lông trong lọ với dầu bút
hướng lên trên để tránh làm hỏng bút vẽ.

Bạn có thể treo các tác phẩm của trẻ ở trong nhà và
làm nổi bật chúng bằng cách lồng vào khung tranh.



64

Nặn hình

Đất nặn hoặc bột trộn muối rất dễ sử dụng, giúp trẻ phát huy được kỹ năng sử dụng ngón tay và bàn tay. Để chuẩn bị cho hoạt động này, bạn cần một chiếc bàn để lau sạch và đặt nó trong một căn phòng được lát nền gạch là tốt nhất.

Bột trộn muối

Chuẩn bị: 2 cốc bột; 1 cốc muối tinh; 1 cốc nước; 1/2 muỗng canh glycerin hoặc dầu ăn.

Trộn bột vào muối, sau đó từ từ thêm nước và glycerin.

Nào cho đến khi bột quánh và mịn. Bạn có thể làm mềm bột hơn bằng cách cho thêm nước vào hoặc làm bột đặc quánh hơn bằng cách thêm bột vào.

Nào một khối bột to, sau đó thuôn dài ra thành hình thuôn dài thành hình có đường kính khoảng 5cm. Chỉ cho trẻ cách cắt thành những lát nhỏ để làm thành các hình dạng khác nhau. Hãy cùng trẻ nặn hình các loài vật, cây cối, những người bạn và người thân trong gia đình...

65

Vẽ trên cát hoặc bột

Bạn có thể thực hiện hoạt động này ở bãi biển hoặc trong nhà bếp. Đầu tiên, bạn đổ bột vào cái khuôn làm bánh.

Dùng ngón tay vẽ một vòng tròn rồi vẽ hai mắt và cái miệng cười. Sau đó, nhẹ nhàng lắc khuôn để xóa các hình vừa vẽ rồi đề nghị đến lượt trẻ vẽ.

Bạn và trẻ có thể cùng vẽ chung với nhau, một người vẽ cái đầu của con mèo, người kia vẽ cái tai; một người vẽ thân con mèo còn người kia vẽ cái đuôi v.v...

Bạn có thể kết hợp hoạt động vừa vẽ vừa đọc hay kể chuyện để gợi ý tưởng cho trẻ, như vẽ một con rắn, một con khỉ to lớn hoặc một con chó rất nhỏ có đôi tai lớn...



Sự hoạt động
của đôi tay

66

Vẽ trên bảng đen

Bạn cần chuẩn bị:

Phấn màu, bảng đen, một miếng bọt biển hoặc miếng vải ẩm.

Hoạt động này chuẩn bị cho trẻ cách cầm bút chì.

Hướng dẫn trẻ rằng chúng ta có thể dùng các viên phấn màu để vẽ và dùng miếng bọt biển hay miếng vải ẩm để xóa đi và vẽ hình khác.



67

Khâu vá

Khâu vá là một hoạt động nhằm phát triển khả năng phối hợp giữa mắt và tay.

Bạn cần chuẩn bị:

Một vài tấm bìa các tông hình vuông có kích thước 15cmx15cm, một chiếc bút dạ có ngòi to khoảng 1cm, một dây giày dài, một kim khâu thắm, len, một tuốc nơ vít nhỏ và kéo.

Trên mảnh bìa các tông, vẽ các hình: tròn, vuông, tam giác, trái tim... và dùng tuốc nơ vít khoan các lỗ liên tiếp (cách nhau khoảng 2cm) xung quanh hình.

Hướng dẫn trẻ cách luồn và rút dây giày đi qua tất cả các lỗ quanh hình.

Khi trẻ có thể làm điều đó một cách dễ dàng, hãy chỉ cho trẻ cách làm với chiếc kim khâu thắm to, có luồn sẵn sợi len.

Sau đó, bạn có thể vẽ chữ cái đầu tiên của tên trẻ trên tấm thẻ dày và yêu cầu trẻ khâu đường viền.

Đối với các chữ, hãy khâu theo hướng viết chữ. Đánh dấu hình chữ thập tại nơi bạn muốn trẻ bắt đầu khâu.

Bạn có thể mua vải thêu và dạy cho trẻ các mũi khâu khác nhau, bắt đầu từ mũi đơn giản nhất.

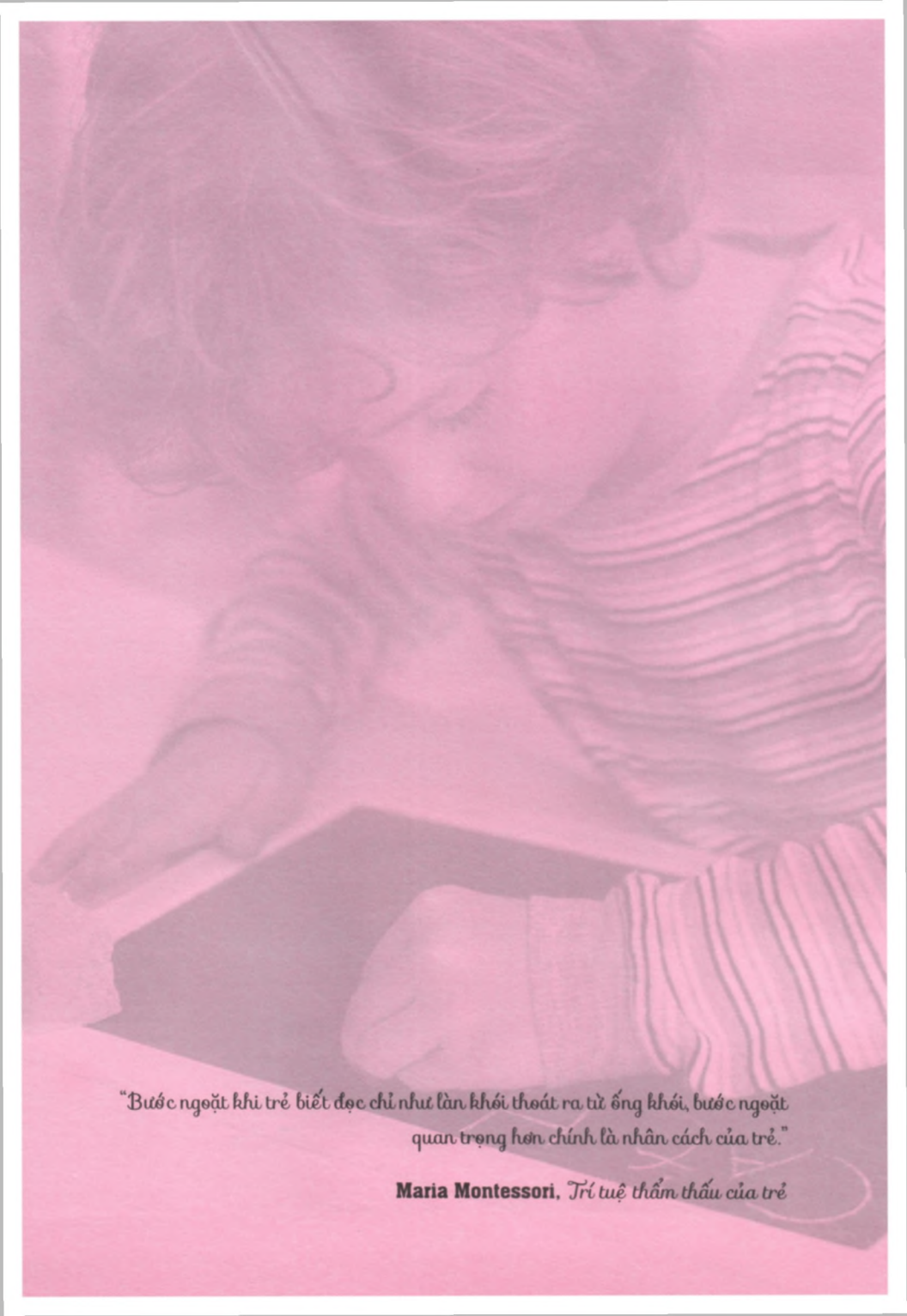


Sự hoạt động
của đầu tay



Chìa khóa giúp trẻ đọc, viết

Bạn sẽ là người đặt nền móng và trao cho trẻ chìa khoá để mở cánh cửa vào thế giới của chữ viết và những cuốn sách. Ba hoạt động giúp phát triển điều này gồm những trò chơi về âm, chữ cái thô nhám và bảng chữ cái có thể lắp ráp. Các trò chơi này có liên quan và bổ sung cho nhau, giúp trẻ nhận thức các chữ cái tạo nên từ và cách phát âm của chúng. Trẻ sẽ tô chữ cái và các chữ này sẽ giúp trẻ tiếp xúc với việc đọc. Dù trẻ tiếp cận các hoạt động này ở độ tuổi nào thì bạn cũng cần tôn trọng trình tự các bước tiến hành.



"Bước ngoặt khi trẻ biết đọc chỉ như làn khói thoát ra từ ống khói, bước ngoặt quan trọng hơn chính là nhân cách của trẻ."

Maria Montessori, *Trí tuệ thẩm thấu của trẻ*

68

Trò chơi đánh vần chữ cái

Bạn có thể áp dụng những hoạt động này cho trẻ ngay khi trẻ được hai tuổi rưỡi. Hoạt động này sẽ giúp trẻ có ý thức về những chữ cái tạo nên từ.

Bạn cần luyện tập trước để có thể đánh vần chữ cái thật chính xác.

Bảng chữ cái

Chữ cái	Cách đánh vần
A	a
Ă	ắ
Â	ơ
B	bờ
C	cờ
D	dờ
Đ	đờ
E	e

ê	Ê
gò	G
hò	H
ì	I
cò	K
lò	L
mò	M
nò	N
o	O
ô	Ô
ơ	Ơ
phở	P
quở	Q
rở	R
sở	S
tở	T
u	U
ư	Ư
xở	X
y	Y

69

Đoán đồ vật bằng âm đầu...

Lấy vài đồ vật mà trẻ đã biết tên gọi. Để bắt đầu chơi, bạn nên chọn vài đồ vật bắt đầu bằng các âm khác nhau, ví dụ như khăn, thẻ, nhãn, chuối.

Đặt các vật này lên bàn trước mặt bạn. Chọn một trong số các đồ vật đó rồi chỉ cho trẻ xem. Ví dụ, nếu bạn chọn cái khăn, bạn quàng nó lên cổ và nói: “Có một đồ vật trên cổ mẹ mà nó bắt đầu bằng âm Kh, đó là cái gì?”

Trẻ sẽ trả lời: “KHẨN”

Bạn nhắc lại: “Chính xác, [Kh] trong từ Khẩn!”

Bạn thay đổi đồ vật và vị trí của chúng để thu hút sự chú ý của trẻ: “Mẹ thấy trên bàn có một đồ vật bắt đầu bằng âm [Th], đó là cái gì?”

Tiếp theo, bạn nói: “Mẹ thấy đồ vật trên tay mẹ bắt đầu bằng âm [Nh]”...

Hãy chơi trò chơi này với trẻ trong vài tuần.



70

Đố âm khi đi dạo chơi

Nguyên tắc của trò này cũng giống như trò chơi trước.

Bạn yêu cầu trẻ tìm tên của đồ vật mà bạn đọc âm đầu tiên. Nhưng lần này, bạn hãy chọn các đồ vật trên đường đi, trong xe ô tô, ở siêu thị hoặc trong công viên...

Ví dụ, bạn nói: “Mẹ thấy một đồ vật bắt đầu bằng âm T. Con đoán xem là cái gì?”

Có thể, trẻ sẽ chỉ cho bạn tàu, trời, trắng,... Bạn nói: “Đúng rồi, tàu bắt đầu bằng âm T, chúng ta xem có thể tìm thấy nhiều từ khác cũng bắt đầu bằng âm T không.”

Khi bạn đã tìm được một loạt từ cho trẻ, hãy chuyển sang âm khác. Để kết thúc hoạt động, hãy đề nghị trẻ chọn một âm và cùng nhau tìm tên các đồ vật, con vật, chất liệu bắt đầu bằng âm này.

71

Những câu văn vần hài hước

Hãy chọn một âm bất kỳ, ví dụ âm Đ. Cùng nhau tìm các từ bắt đầu bằng âm này như dò, đỏ, đen, đu đủ, đồ, đổ, đứng, đi, đến, ...

Bạn có thể làm một danh sách các từ này để lưu lại. Nhớ ghi vào danh sách một hoặc hai động từ để sau đó tạo thành một câu thú vị.

Đọc danh sách từ cho trẻ và bảo trẻ dùng một vài từ để tạo thành một câu. Kết quả của việc suy nghĩ này là bạn có thể là đồng tác giả của những câu như: “Bà Ba béo bán bánh bèo bên bờ biển.” hay “Trăng trên trời tròn trĩnh.”

Hãy ghi lại những câu hoàn chỉnh nhất vào trong một quyển vở và đặt tên cho quyển vở đó, ví dụ như “Các câu kỳ quặc của...” Rồi bảo trẻ vẽ các tranh minh họa cho câu.

Khi bạn cảm thấy trẻ thực sự quan tâm tới các từ và chơi với các âm, bạn có thể chuyển sang bước tiếp theo với các chữ cái.

72

Khám phá chữ cái nhám

Trẻ từ ba tuổi trở lên

Khi trẻ đã nắm chắc trò chơi với các âm và bước vào thời kỳ nhạy cảm, quan tâm tới việc khám phá cũng như tiếp xúc, thì đó là lúc bạn giới thiệu cho trẻ các ký tự tương ứng với các âm trong bảng chữ cái.

Trong các lớp học Montessori, trẻ được làm quen với các chữ cái thông qua các mẫu chữ thô nhám. Maria Montessori đã chỉ ra rằng: Trẻ nhỏ học khi cầm, nghe và nhìn (học bằng các giác quan).

Việc chạm vào các mẫu chữ cái nhám trong khi nghe cách phát âm và nhìn mặt chữ giúp trẻ học âm, đồng thời liên hệ tới hình dạng của từng chữ.

Trong các hoạt động với các mẫu chữ cái, hãy chuẩn bị một số các đồ dùng mà tên của chúng bắt đầu bằng âm trong bảng chữ cái.

Bạn có thể tự làm các mẫu chữ cái Montessori. Tìm đến mục 8 trong cuốn sách này để xem các minh họa cụ thể giúp bạn tự làm bảng chữ cái Montessori.

73

Sờ các mẫu chữ cái nhám

Để các ngón tay có thể cảm nhận tốt hơn, bạn và trẻ nên rửa tay và lau khô trước khi chơi.

Bạn hãy ngồi vào bàn ở phía bên phải trẻ để thuận tiện trong việc chỉ cho trẻ cách sờ vào các chữ cái.

Điều quan trọng là bạn phải thực hành một mình trước để hướng dẫn thật chính xác phương pháp này cho trẻ.

Bạn chọn một chữ cái đầu tiên, ví dụ chữ b. Đặt nó lên bàn ở trước mặt và nói: “Đây là chữ [bờ].” Sử dụng ngón trỏ và ngón giữa di chuyển giống như viết chữ đó, bắt đầu từ điểm xuất phát, vừa làm thật nhẹ nhàng, chậm rãi, vừa đọc: [bờ].



74

Vạch theo chữ

Bạn chọn ra ba chữ cái cách phát âm và hình dạng khác nhau, ví dụ m, c, a.

Bạn chỉ cầm lấy một chữ, ví dụ chữ “m” và đặt trước mặt hai mẹ con. Bạn nói: “Đây là chữ [mờ].”

Dùng ngón trỏ và ngón giữa di chuyển nhẹ nhàng trên chữ cái đồng thời đọc [mờ]. Sau đó làm lại một lần nữa. Ngón giữa và ngón trỏ là hai ngón sẽ ở cùng một phía khi trẻ bạn cầm bút viết sau này.

Bạn nói với trẻ: “Con có biết phát âm của chữ này không? [mờ]?”

Theo nguyên tắc, trẻ sẽ nhắc lại cách phát âm của chữ cái đó. Vì vậy bạn nói: “Đúng rồi, đó là [mờ].”

Việc nhắc lại cách phát âm rất quan trọng. Bạn hãy yêu cầu trẻ vạch chữ và phát âm. Trẻ sẽ cảm nhận được chữ cái bằng tất cả các giác quan: thính giác (phát âm và nghe âm), xúc giác (chạm vào chữ) và thị giác (nhìn).

Bạn lấy một đồ vật trong giỏ mà tên của nó bắt đầu bằng âm của chữ cái đó. Ví dụ chiếc mũ. Bạn nói: “[mờ] như là mũ” và đặt chiếc mũ ở trước mặt. Làm tương tự với chữ cái thứ hai và thứ ba.

Hàng ngày, trước khi giới thiệu cho trẻ những chữ cái mới, bạn cần phải cho trẻ ôn lại các chữ đã học. Nếu có chữ nào mà trẻ không nhớ lắm, hãy đưa nó vào nhóm ba chữ mới một lần nữa để trẻ chơi.

Cuối mỗi buổi, bạn nói với trẻ rằng trẻ có thể chơi với các chữ cái khi muốn và cũng có thể chơi một mình. Nếu trẻ mong muốn làm như vậy, trẻ sẽ tiến bộ ngày một nhanh hơn. Bạn dành 10 phút/ngày cho trò chơi này nhưng đừng giới thiệu cho trẻ quá ba chữ một lần. Ngược lại, trẻ có thể tiếp tục chơi một mình và khám phá những chữ mới nếu trẻ muốn.

75

Viết chữ trên cát

Đổ cát mịn hoặc bột vào trong khuôn và bảo trẻ dùng tay vẽ chữ lên đó (những chữ mà trẻ đã và đang học bằng phương pháp sử dụng chữ cái nhám).

Đặt mẫu chữ cái bên cạnh cái khuôn đầy bột để trẻ có thể nhìn hoặc cảm, sờ, tô chữ nếu muốn. Hãy theo dõi xem trẻ đã vẽ đúng chiều chữ viết chưa.

Bạn lắc nhẹ khuôn bột để xóa chữ cái trước khi bảo trẻ vẽ một chữ khác và đọc chữ đó lên.

76

Nắm bắt nét chữ qua các hình dạng khác nhau

Bạn cần chuẩn bị:

Sáu dạng hình học khác nhau, đặt trong sáu chiếc khung (để làm các hình này bạn xem chỉ dẫn ở cuối sách).

Bước 1:

Nhận diện và làm quen với các hình dạng học khác nhau.

Đặt lên bàn trước mặt trẻ một chiếc khay có sáu khối hình khác nhau cùng với khung bao của chúng.

Bạn chọn một hình và khung tương ứng, ví dụ khung hình tròn, rồi đặt chúng trước mặt trẻ.

Nhấc hình ra khỏi khung và nói với trẻ: “Con nhìn này, đây là một hình tròn.”

Bảo trẻ hãy tìm những đồ vật có hình tròn trong phòng.



Chỉ cho trẻ cách để đặt hình vào trong khung như thế nào, rồi để cả hai vào khay trước khi chọn một hình khác.

Khi bạn cùng trẻ nghiên cứu tất cả các hình dạng khác nhau, hãy giới thiệu toàn bộ khay cho trẻ, nhắc từng hình một ra khỏi khung, rồi yêu cầu trẻ đặt lại hình vào đúng khung tương ứng.

Bước 2:

Bạn cần chuẩn bị một khay có nhiều mẫu hình dạng như trên, hai bút chì có màu khác nhau, các tờ giấy nhỏ có kích thước tương ứng với các khung.

Đặt khung (không có hình bên trong) lên trên tờ giấy, giữ chắc rồi tô theo khuôn bên trong của khung.

Nhấc khung ra và tô đầy các hình vẽ từ trái sang phải. Đặt hình tương ứng lên bức vẽ và vẽ viền của hình này với một màu khác. Đề nghị trẻ làm lại từng bước với các mẫu hình dạng khác.

Mục đích:

Những nét vẽ này giúp tay trẻ quen với kỹ năng viết, tăng khả năng phối hợp giữa mắt và tay cũng như chuẩn bị cho việc cầm bút.

Maria Montessori đã sáng tạo ra chất liệu này để thay thế những bài tập luyện viết theo mẫu chữ có sẵn dành cho trẻ nhỏ, bởi theo bà thì việc vẽ những hình hoàn chỉnh sẽ thú vị hơn rất nhiều đối với trẻ.

77

Viết chữ lên bảng

Hãy bảo trẻ dùng phấn viết những chữ cái lên bảng, đồng thời cũng chuẩn bị cho trẻ miếng bọt biển để lau bảng.

Đưa cho trẻ một mẫu chữ cái, ví dụ chữ đầu tiên trong tên của trẻ. Bảo trẻ dùng ngón trỏ và ngón giữa lần theo nét chữ, sau đó dùng phấn viết lên bảng.

Việc viết chữ bằng phấn giúp trẻ học cách tạo hình chữ và luyện tay để cầm bút.

78

Cách đánh vần và nhận mặt chữ

Bạn cần có các mẫu chữ nhám và bọc chúng vào thành bộ “đánh vần và mặt chữ” (Bạn có thể dễ dàng làm đồ dùng này theo hướng dẫn ở mục 8).

Chọn một âm, ví dụ âm “c” và yêu cầu trẻ dùng ngón tay vạch lại nét của mẫu chữ đồng thời đọc to chữ đó lên.

Lấy trong hộp những hình ảnh tương ứng với âm “c” như: com, cá, canh, cây, cốc...

Với mỗi hình, hãy khuyến khích trẻ vẽ lại chữ, phát âm và ghép âm đó với tên một đồ vật. Sau đó, bảo trẻ mở tiếp một hộp khác, làm như vậy với ba, bốn hoặc năm chữ cái, cho tới khi trẻ chủ động chơi và dừng lại trước khi trẻ chán.

Hoạt động này giúp trẻ nhận diện mặt chữ và cách phát âm.

79

“Đi kiểng chân tới chữ...”

Để vài mẫu chữ thành một vòng tròn trên mặt đất.

Đề nghị trẻ đi kiểng chân tới chữ “t”, sau đó đặt tay lên chữ “h”, nhảy tới chữ “s”, đặt khuỷu tay lên chữ “i”, v.v... Bạn hãy luôn phát âm rõ các chữ cho trẻ nghe (xem trang 136).

80

Chạm chữ bằng ngón chân

Đặt khoảng mười mẫu chữ nhám trên đất thành vòng tròn. Bảo trẻ đứng vào giữa vòng tròn và chạm ngón chân vào mỗi chữ cái có trong tên của mình. Khi chạm vào chữ cái, trẻ có thể đọc âm đó lên. Trò chơi này rất vui nếu có đông bạn chơi.

81

Những kết hợp kỳ quặc

Bạn cần có những đồ vật hoặc hình ảnh quen thuộc mà trẻ biết rõ tên gọi và bắt đầu bằng các âm khác nhau như giấy, bút, chữ...

Bảo trẻ chọn một hình ảnh (ví dụ hình ảnh con tê giác) hoặc một đồ vật. Đề nghị trẻ đọc tên hình ảnh đó, cùng nhau tìm từ bắt đầu âm [t] và yêu cầu trẻ dùng

tay chỉ vào nét chữ “t”. Sau đó, viết các từ tìm được lên một tờ giấy.

Khi danh sách này đã được lập, hãy tìm các từ liên quan tới từ “Tê giác”, ví dụ, một con tê giác màu tím(?)

Một con tê giác tí hon(?) Một con tê giác tươi cười(?)

Ghi ra tất cả những kết hợp từ hài hước và bảo trẻ chọn một kết hợp mà trẻ cảm thấy hài lòng, ví dụ như “Con tê giác màu tím”.

Yêu cầu trẻ nhắm mắt tưởng tượng rồi vẽ lại hình ảnh ấy, sau đó, bạn viết tên bức tranh “Con tê giác màu tím”.

Tiếp tục chơi với một âm khác.

82

Vở chữ cái tưởng tượng

Khi bạn đã có đủ tranh vẽ những cụm từ hài hước, hãy sắp xếp chúng theo thứ tự chữ cái A, B, C trong một quyển vở trắng với ghi chú: “Vở chữ cái tưởng tượng của..”

Bạn cần chuẩn bị:

Một quyển vở trắng, to

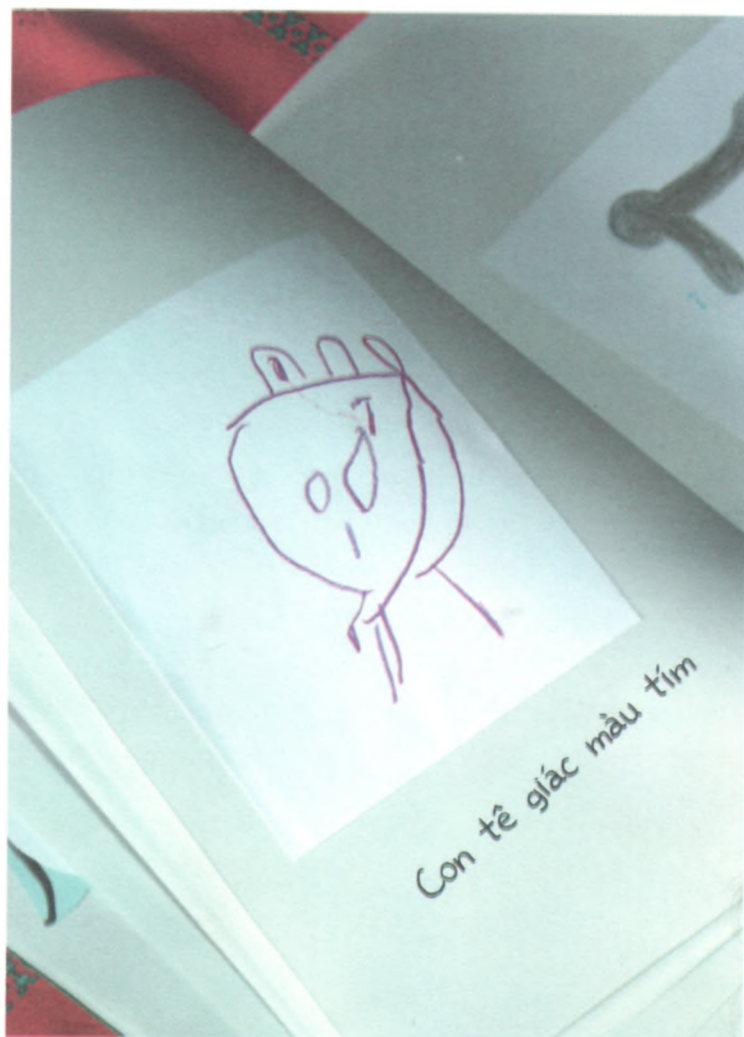
Một nhãn vở

Hồ dán

Những mẫu chữ nhám

Trên trang vở đôi, dán bức tranh bên trái và bản sao của mẫu chữ tương ứng ở bên phải. Trên nhãn vở, bạn viết thật đẹp “Vở chữ cái tưởng tượng của...” kèm theo tên của trẻ và dán ở bìa vở.

Khi quyển vở được dán kín những bức vẽ của trẻ, bạn có thể cùng trẻ chọn ra hình minh họa mà trẻ thích nhất và làm một bản sao của hình đó để làm bìa cuốn sách. Hãy viết lên hình đó tên của tác giả và người minh họa (tên của trẻ).



83

Giấu chữ

Hãy giấu ba hoặc bốn chữ trong một căn phòng, chẳng hạn trong phòng ngủ của trẻ.

Bạn đề nghị trẻ đi tìm chữ cái, ví dụ chữ “a”, sau đó làm tương tự với hai chữ kia. Yêu cầu trẻ tìm trong phòng một đồ vật có tên bắt đầu bằng chữ đó.

Trước khi chơi, bạn phải chắc chắn rằng những đồ vật trong phòng có âm đầu giống với những chữ được chọn. Chúng phải dễ nhìn thấy và trẻ biết tên của những đồ vật đó. Không làm quá năm chữ một lần.

84

Học các vần

Khi trẻ đã làm quen với chữ cái và cách đánh vần bạn có thể giới thiệu những cách ghép vần để tạo hành tiếng.

Một số vần thường gặp trong tiếng Việt như ia, ua, ưa, oi, ai, ôi, ơi, ui, ưi, uôi, ươi, ay, ây, eo, ao, au, âu, iu, êu, iêu, yêu, ưu, ươu, on, an, ân, ăn, ôn, on, en, ên, in, un, iên, yên, uôn, ươn, ong, ông, ăng, âng, ung, ưng, eng, iêng, uông, ương, ang, anh, inh, ênh, om, am, ăm, âm, ôm, ơm, em, êm, im, um, iêm, yêm, uôm, ươm, ot, at, ăt, ăt, ôt, ot, et, êt, ut, ưt, it, iet, uôt, ươt, oc, ac, ắc, ắc, uc, ưc, ôc, uôc, iêc, ươc, ach, ich, êch, op, ap, ập, ep, êp, ip, up, iêp, ươp, oa, oe, oai, oay, oan, oăn, oang, oăng, oanh, oach, oat, oăt, uê, uy, ươ, uya, uân, uyên, uât, uyêt, uynh, nych.

Bạn cần chuẩn bị:

Sắp xếp các thẻ vần (xem phần “hướng dẫn tự làm” để làm thẻ) và các tấm thẻ bằng giấy bìa cứng có kích thước 8cmx8cm.

Sắp xếp sao cho mỗi vần có ba hoặc năm tấm thẻ minh họa bằng tranh hoặc ảnh được cắt ra. Ví dụ, với âm [anh]: bánh, chanh, tranh, cánh,...

Viết tiếng tương ứng với hình ảnh chứa vần đó, dùng bút màu xanh để viết vần và bút màu đen để viết các chữ còn lại trong từ đó.

Đặt những tấm thẻ minh họa cho vần ở phía trước mặt trẻ: ví dụ, đây là vần [anh]. Bảo trẻ xem các hình minh họa, đọc tên các đồ vật trong các hình đó và chỉ ra vần mà chúng ta nghe được trong mỗi từ.

Chỉ cho trẻ tấm thẻ có vần [anh], vừa đọc tiếng đó vừa dùng ngón trỏ và ngón giữa chỉ qua âm vị đó hai lần.

Đề nghị đến lượt trẻ làm.

85

Khám phá các chữ cái rời

Trẻ bước vào quá trình khám phá khả năng đọc nhờ vào các chữ cái nhám có thể tháo rời và lắp ghép được.

Theo phương pháp giáo dục của Montessori, học viết cần được tiến hành trước khi học đọc.

Viết là một hành động cụ thể: Trẻ được “làm việc” khi viết.

Còn đọc là một khái niệm khá trừu tượng: Trẻ phải phân tích những gì mình nhìn thấy, liên kết giữa mặt chữ và cách phát âm đã học trước đó rồi đưa ra một nghĩa tương ứng với từ đó.

Maria Montessori tin rằng, khoảng bốn tuổi đã có thể suy nghĩ về chữ viết, với điều kiện trẻ có học cụ phù hợp để không sử dụng bút chì trong giai đoạn đầu.

Sử dụng bảng chữ cái nhám có thể tháo rời và lắp ghép giúp trẻ ghép chữ một cách tự do.

Bạn cần chuẩn bị:

- Bảng chữ cái nhám có thể tháo rời và lắp ghép được;
- Khay có nhiều ngăn để đựng các chữ cái rời.

Bạn có thể mua vật liệu này hoặc tự làm (xem chỉ dẫn ở phần chế tạo đồ dùng).

Bạn ngồi cùng trẻ trên một tấm thảm và giới thiệu cho trẻ các đồ dùng. Nói với trẻ: “Đây là khay đựng các chữ cái rời.”

Bảo trẻ chỉ cho bạn một số chữ cái.

Ví dụ: “Con có thể tìm cho mẹ chữ “p” không?”, “Con có tìm thấy chữ “r” không?” v.v... Luôn đánh vần đúng chữ cái đó.

Sau đó, chỉ cho trẻ một chữ cái và hỏi trẻ có biết chữ đó không. Làm tương tự với hai hoặc ba chữ cái khác.

Cuối cùng, lấy một vài chữ cái trong hộp, trộn lẫn chúng với nhau và yêu cầu trẻ xếp vào hộp theo đúng vị trí.

Hoạt động này sẽ giúp trẻ nhận biết và sắp xếp thứ tự các chữ cái.



Chùa khỏa giúp
trẻ đọc, viết

86

Ghép chữ thành từ

Bắt đầu trò chơi:

“Mẹ nhìn thấy một thứ bắt đầu bằng chữ ...”

Nếu bạn đang ở trong phòng của trẻ, bạn có thể nói:
“Mẹ nhìn thấy một món đồ chơi bắt đầu bằng chữ “b”.”
Chơi trò này trong vòng vài phút bắt đầu bằng một đồ
vật được phát âm rõ ràng với ít chữ cái, chẳng hạn như
từ “bi”.

Hỏi xem trẻ có thể kể tên những âm gì khi nghe thấy
âm thanh “bi”. Trẻ sẽ đánh vần “bờ - i - bi”.

Hãy bảo trẻ nhắc lại âm đầu tiên: “Từ “bi” bắt đầu
bằng âm nào?”

Trẻ sẽ nói [bờ]. Sau đó yêu cầu trẻ tìm chữ tương ứng:
“Con có thể tìm cho mẹ chữ “bờ” không?”

Khi trẻ nhận diện được mặt chữ, trẻ có thể đặt xuống
thâm và bạn sẽ chỉ cho trẻ thấy vị trí của chữ đó
trong hộp.

Bảo trẻ nói cho bạn những âm thanh tiếp theo: “Âm
nào đứng sau?” Trẻ sẽ nói: “Âm [i]”. Yêu cầu trẻ lấy
chữ “i” và chỉ cho trẻ cách đặt chữ “i” phía sau chữ cái
đầu tiên (chữ “b”). Làm điều này một cách nhẹ nhàng,
không cần giải thích.

Bạn đừng lo lắng về chính tả! Trẻ sẽ nắm bắt các từ,
biết viết từ trái sang phải, biết được có một khoảng
cách giữa mỗi từ.

Hãy bảo trẻ viết từ “bi” và gợi ý trẻ viết thêm một từ khác.

Đầu tiên hãy chọn một từ ngắn, sau đó dần dần hãy để
cho trẻ tự chọn.

Trẻ sẽ luôn thấy hứng khởi khi có một lí do để viết chữ,
ví dụ để làm một danh sách đồ cần mua
hoặc gọi tên các đồ chơi mà trẻ thích.

Trước khi kết thúc hoạt động này, yêu cầu trẻ đặt từng chữ cái về đúng vị trí của nó trong khay. Điều quan trọng là trẻ cảm thấy thích thú khi sắp chữ và viết từ. Ở giai đoạn này, chính tả không quan trọng, bạn không can thiệp vào cách viết của trẻ và không chữa lỗi cho trẻ. Nhưng nếu bạn là người viết, bạn phải viết một cách thật chính xác.

Trẻ sẽ hiểu được nhiều điều thông qua hoạt động ghép chữ cái rời.



87

Ghép vần

Bạn có thể dành thời gian để thực hiện hoạt động này với trẻ mỗi ngày.

Hãy đề nghị trẻ dùng một từ để trả lời các câu hỏi như: “Hôm nay con muốn ăn gì?” Đầu tiên, hãy sử dụng các từ đơn giản.

Khi trẻ nói muốn ăn thịt, rau, trứng,... thì bạn hãy đưa cho trẻ các chữ cái và dấu thanh tương ứng. Sau đó, trẻ có thể chọn trong khay vần các vần phù hợp để tạo nên từ đó.

Dần dần, trẻ có thể xây dựng những cụm từ để tạo nên một câu chuyện ngắn khoảng hai đến ba dòng.

Không nên yêu cầu trẻ đọc những gì đã ghép được, tuy nhiên, trẻ có thể đọc lên nếu trẻ là người đưa ra đề nghị đó và như vậy, trẻ đã sẵn sàng cho kỹ năng đọc.

88

Làm theo một mệnh lệnh

Trẻ khoảng ba đến năm tuổi

Bạn cần chuẩn bị các thẻ mệnh lệnh (xem hướng dẫn làm thẻ ở trang 202).

Giới thiệu cho trẻ một tấm thẻ tương ứng với một hoạt động như hoạt động đọc và giải thích rằng trẻ sẽ phải làm những gì được viết trên thẻ.

Hãy để trẻ đánh vần rồi làm theo những gì trẻ đọc được. Thực hiện ba hoặc bốn thẻ, sau đó đề nghị trẻ chọn một thẻ và đổi vai với bạn.

Hãy bắt đầu với các yêu cầu được viết ra đơn giản, như “cười”, “đọc”, “nói”... sau đó dần dần sử dụng các từ phức tạp hơn.

Khi bạn cảm thấy trẻ đã sẵn sàng, hãy cung cấp các cụm từ ngắn như: “mở cửa”; “quay một vòng”...

Trẻ sẽ thích trò chơi kết hợp các từ với hành động như thế này. Hãy chơi khi trẻ yêu cầu và bạn chỉ nên cùng trẻ thực hiện từ ba đến năm mệnh lệnh trong mỗi lần chơi.



Chúa Khéa giúp
trẻ đọc, viết

89

Ghép cặp chữ thường và chữ in hoa

Trẻ khoảng bốn đến năm tuổi

Trẻ đã từng nhìn thấy các chữ in hoa trong những cuốn sách bạn đọc cùng trẻ hoặc khi viết tên của những người thân trong gia đình và bạn bè. Trò chơi này sẽ giúp trẻ nắm bắt mối liên hệ giữa các cách viết khác nhau của chữ cái.

Bạn cần chuẩn bị:

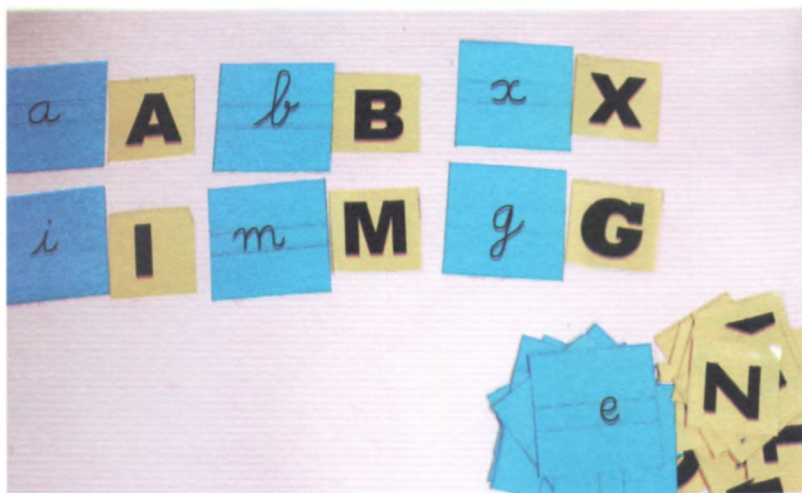
- Ba bộ, mỗi bộ 29 thẻ (tự làm)
 - Bộ đầu tiên gồm tất cả các chữ in hoa.
 - Bộ thứ hai gồm tất cả các chữ thường.
 - Và bộ thứ ba, to hơn, gồm cả chữ thường và chữ in hoa.
- Để trẻ ngồi trên thảm và lấy sáu thẻ to đặt trước mặt trẻ, để khoảng trống bên dưới mỗi thẻ.
- Lấy bộ chữ in hoa và đặt ở phía dưới các tấm thẻ to,

sau đó, lấy bộ chữ thường và làm tương tự.
Đặt lại các thẻ nhỏ vào hộp và yêu cầu trẻ đặt các thẻ
chữ in hoa và thẻ to vào đúng hộp tương ứng.

Xếp tất cả các thẻ ra và lặp lại các hoạt động này một lần
nữa nhưng lần này không có sự hỗ trợ của tấm thẻ to.

Sau đó, đến lượt trẻ tìm các cặp chữ.

Khi mới chơi, bạn không xếp tất cả các thẻ trong hộp
ra mà chỉ xếp sáu thẻ, rồi tăng lên mười thẻ...



90

Đán chữ trên tủ lạnh

Trong giai đoạn khám phá cách đánh vần và chữ cái, bạn có thể đưa ra những hoạt động bổ sung thú vị khác.

Ví dụ, mua nhiều bộ chữ cái có gắn nam châm, đủ để viết những lời nhắn ngắn trên cánh cửa tủ lạnh như

“Một nụ hôn cho Gabriel!”,

“Hãy tìm dưới gối của con...”,

“Mở tôi ra, có một bất ngờ dành cho bạn!”,

“Thực đơn: thịt giăm bông nghiền, sữa chua.”

Khuyến khích trẻ viết những lời nhắn như thế cho bạn.



Chia sẻ giúp
trẻ đọc, viết

91

Các từ trong phòng tắm

Những chữ cái bằng xốp dính khá tốt vào thành bồn tắm. Trong khi tắm cho trẻ, bạn hãy hướng dẫn trẻ xếp một số chữ như xà phòng, vôi hoa sen, con vịt, v.v...

92

Chữ bằng đồ ăn

Trẻ sẽ vô cùng thích thú khi có thể viết được chữ cái đầu tiên trong tên mình, hay viết một từ đơn giản bằng nhiều hình thức khác nhau như trái kem thành hình chữ lên trên bát súp, dùng đĩa để tạo chữ trong một món nghiền, phết chữ mật ong lên bánh mì hay chiếc bánh mì hình chữ cái...

Khuyến khích trẻ chơi và đọc thông qua trò chơi này.

93

Trò xếp chữ Scrabble¹ hoặc Diamino²

Bạn có thể sử dụng các trò chơi có những quy tắc đơn giản: Chỉ sử dụng các chữ Scrabble để ghép thành từ và chỉ ghép từ trái sang phải.

94

Đừng vội dùng máy vi tính

Bàn tay trẻ cần phải làm việc, để tăng cường sức lực và độ mềm dẻo. Trẻ sẽ được luyện tập điều này bằng cách sử dụng bút chì và giấy. Vì vậy, bạn đừng vội vàng cho trẻ ngồi trước màn hình máy tính để tập đánh máy.

1. Scrabble là trò chơi ghép chữ giữa hai hoặc nhiều người. Khi đến lượt mình, người chơi dùng những miếng ghép chữ cái nhỏ, đặt lên một bàn ô vuông sao cho các từ tạo ra theo hàng dọc và hàng ngang đều có nghĩa.

2. Diamino là một trò chơi với chữ của Pháp, tương tự như Scrabble nhưng không có bàn ô vuông như Scrabble.

95

“Mẹ nhìn thấy một vật
kết thúc bằng...”

Trẻ từ ba tuổi rưỡi đến bốn tuổi rưỡi

Bạn cần chuẩn bị:

Nhiều đồ vật hoặc hình ảnh giống nhau ở âm đầu tiên.

Lấy ví dụ:

Chai, chổi, chậu, chảo,...

Bảo trẻ tìm những vật hoặc hình ảnh mà “bắt đầu
bằng âm “ch” và kết thúc bằng âm “o”.

Nếu trẻ nói từ “chim”, bạn hãy trả lời trẻ: “Đúng, từ bắt đầu bằng âm “ch” nhưng không kết thúc bằng âm “o”: “ch - im”.

Hãy giúp trẻ lắng nghe cách phát âm từ bằng cách gọi tên từng sự vật. Bạn có thể nhẹ nhàng vỗ tay theo từng âm tiết cho đến khi trẻ tìm thấy từ “ch - áo”.

Giờ đây, bạn có thể cùng chơi với trẻ trò chơi: “Mẹ thấy một vật kết thúc bằng...” hoặc trò “Mẹ thấy một vật bắt đầu bằng âm... và kết thúc bằng âm...”

96

Cấu tạo từ

Trẻ từ ba đến bốn tuổi

Cách chơi:

Tìm những từ ngắn như bát, cốc, đĩa,... rồi yêu cầu trẻ tìm những âm bắt đầu và kết thúc của từ “đĩa”: “Con nghe thấy những âm nào trong từ “đĩa”?

Hướng dẫn trẻ nhẹ nhàng: “Phía sau âm d là vần gì?”
Hãy đọc tất cả các từ hai lần và nhấn mạnh dờ ia - đĩa
- sắc - đĩa.

Nói với trẻ: “Chúng ta biết tất cả các âm và vần trong
từ “đĩa” rồi, bây giờ, con hãy tìm các âm và vần trong
từ “cốc”. Sau đó cùng nhau tìm âm và vần trong các từ
khác như bát, dừa, ...

Dần dần, sử dụng những từ dài hơn để chơi cùng trẻ.

Với trò chơi này, trẻ không còn cần thiết phải nhìn
trực tiếp các đồ vật hay đối tượng.



97

Tìm từ theo âm

Chọn một chữ cái và đọc rõ cho trẻ.

Ví dụ như “Mẹ nghĩ đến âm “i”.”

Bảo trẻ tìm những từ bắt đầu với “i”.

Sau đó, tìm các từ kết thúc bằng “i”.

Cuối cùng, hãy tìm các từ trong đó âm “i” nằm ở giữa từ.

98

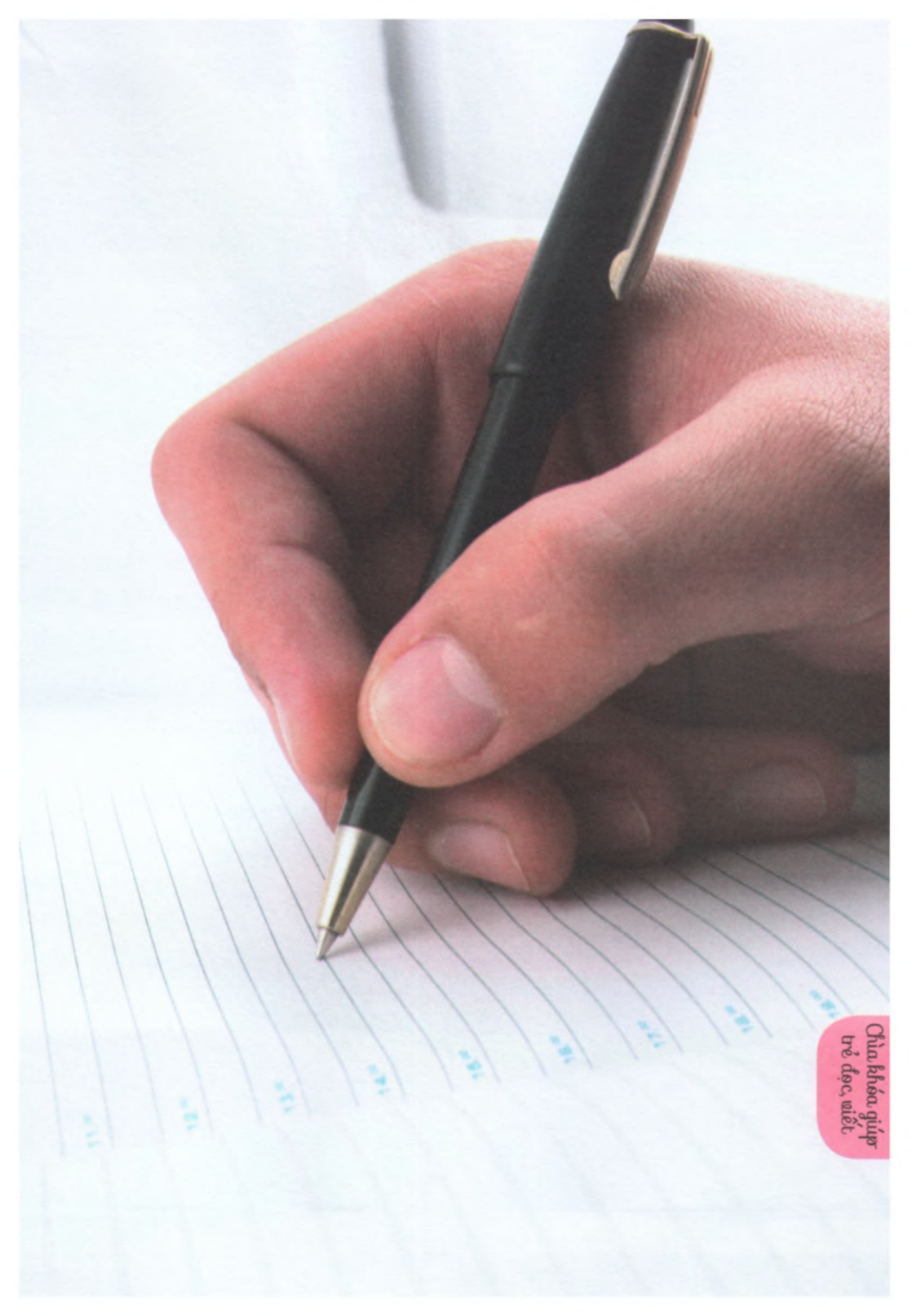
Làm thư ký của trẻ

Khuyến khích trẻ viết thư cho các thành viên gia đình hoặc bạn bè của trẻ.

Bạn sẽ viết từng từ trẻ muốn bạn viết, rồi đọc lại cho trẻ nghe để bổ sung hay sửa chữa nếu trẻ muốn.

Đề nghị trẻ vẽ một bức tranh để minh họa cho bức thư của mình.

Cho thư vào phong bì, ghi địa chỉ của người nhận, người gửi và dán tem. Bạn vừa cùng làm với trẻ vừa giải thích cho trẻ các bước để hoàn chỉnh bức thư và chọn một dịp gần nhất để đưa trẻ đi bỏ thư vào thùng thư. Trẻ sẽ rất mong ngóng nhận được thư trả lời.



Chùa khỏa giúp
trẻ đọc, viết.

99

Những từ bằng nam châm

Trẻ từ năm tuổi trở lên

Một hoạt động mà bạn có thể cho trẻ chơi khi trẻ đã nắm được những nguyên tắc cơ bản của chữ cái và vần.

Bạn cần chuẩn bị thẻ từ bằng bìa cứng hoặc có nam châm.

Bạn cũng có thể tự làm những vật liệu này bằng bìa cứng với các màu sắc khác nhau để phân biệt từng loại từ.

Cách chơi:

Sắp xếp thẻ thành nhiều cột với các nhóm từ như danh từ, động từ, tính từ, lượng từ, chỉ từ, đại từ, quan hệ từ,... Chọn mỗi cột một từ và ghép thành một câu như: “Một con cóc nhỏ vui vẻ nhảy múa.”

Bắt đầu bằng việc ghép những câu hợp lý, có nghĩa, sau đó, khi trẻ đã tự tin hơn và hiểu nguyên tắc của trò chơi, hãy làm cho câu dài hơn, thú vị hơn, có thể ghép cả những câu phi lý, hài hước như “Con nhện nhỏ đan mũ len khổng lồ màu hồng cho cá sấu con.”

Bạn có thể soạn những câu có vần điệu hay có vẻ kỳ cục dán lên tủ lạnh. Và như vậy trẻ sẽ quen với các cấu trúc câu.

100

Sắp xếp căn phòng phù hợp với trẻ

Maria Montessori đã dành rất nhiều thời gian quan sát trẻ nhỏ để hiểu được nhu cầu của trẻ. Vì vậy, bà cho rằng, cần tạo một môi trường và các vật dụng phù hợp với năng lực và chiều cao của trẻ.

Để tạo thuận lợi và giúp trẻ cảm thấy tự chủ trong việc học tập, bạn nên kê một chiếc ghế nhỏ trong nhà sao cho trẻ có thể ngồi và đặt được cả hai bàn chân xuống sàn nhà; một chiếc bàn có chiều cao phù hợp với cánh

tay của trẻ để trẻ vẽ, viết và thực hiện các hoạt động;
một tủ đồ giúp trẻ sắp xếp đồ đạc gọn gàng ngăn nắp.

Ngoài chiếc giá sách, bạn cần bố trí một chiếc kệ để
đựng đồ chơi và một chiếc kệ để đặt những khay hoặc
giỏ, rổ nhỏ đựng học cụ. Trẻ có thể lấy các vật dụng
ra nếu muốn và sau đó cất lại đúng vị trí khi kết thúc
hoạt động.

Tự làm học cụ Montessori

Phương pháp sư phạm của Maria Montessori dựa trên lý thuyết: Trẻ từ ba đến sáu tuổi phát triển trí tuệ song song với phát triển các giác quan. Thông qua các giác quan mà trẻ khám phá và nhận biết thế giới. Vì vậy, bà đã sáng tạo ra bộ học cụ giúp phát triển các giác quan để trẻ khám phá và hiểu được các khái niệm cơ bản.



“Hãy để trẻ tự làm!”

Maria Montessori

1

Chữ cái nhám

Bạn cần chuẩn bị:

- Các tấm thẻ nhám (chọn loại giấy có độ nhám nhỏ, mịn);
- Các tấm thẻ bằng bìa các tông cứng, dày hoặc 29 tấm gỗ có kích thước 17cmx20cm;
 - Sơn màu hồng, màu xanh;
- Bút lông vẽ to, thước kẻ, dao thủ công, kéo và keo.

Cách làm:

- Cắt 29 tấm bìa các tông theo kích thước 17cmx20cm;
 - Sơn sáu tấm bìa các tông (hoặc tấm gỗ) hình chữ nhật màu xanh và phần còn lại sơn màu hồng;
 - Phóng to 140% các chữ cái ở các trang 21-235, cắt các chữ bằng giấy nhám; bạn hãy cắt thật cẩn thận vì mỗi chữ cái đều là chữ thường in nghiêng;
 - Dán mỗi chữ cái cắt được lên tấm thẻ.

Tại sao lại theo kích thước này ?

Kích thước của chữ

Kích thước to phù hợp với các cử động tay của trẻ ba tuổi trở lên, giúp cho trẻ có thể dễ dàng tô theo nét chữ và viết được chữ đẹp khi trẻ lớn.

Độ rộng của chữ

Mỗi chữ có độ rộng bằng hai ngón tay trẻ, ngón trỏ và ngón giữa. Như vậy, những ngón tay được sử dụng cùng nhau để cầm chắc bút chì (hai ngón tay được đặt lên trên bút), giúp trẻ có thể làm quen với việc dùng tay cầm bút viết.

Mỗi thẻ một chữ cái

Để giảm bớt độ khó, mỗi lần chỉ cho trẻ tô một chữ.

Lựa chọn các chữ thường (không phải chữ in hoa).
Tập theo chữ viết thường sẽ giúp cổ tay linh hoạt và hỗ trợ cho việc tập viết sau này.

Dụng cụ:

Giấy nhám, ráp giúp cho trẻ tô theo các chữ cái và ghi nhớ kiểu chữ đó.

Hai màu khác nhau

Bảng ghép chữ cái được sơn hai màu khác nhau để phân biệt các phụ âm và nguyên âm.

Nguyên âm bao gồm:

a, ă, â, e, ê, i, o, ô, ơ, u, ư, y sơn màu xanh

Phụ âm bao gồm:

b, c, d, đ, g, h, k, l, m, n, p, q, r, s, t, v, x sơn màu đỏ.

Nếu trẻ thuận tay phải, có thể xếp chữ về bên phải một chút, để tạo khoảng trống cho trẻ, cầm chắc thẻ bằng tay trái trong khi dùng tay phải để tô chữ.

Nếu trẻ thuận tay trái, dán các chữ cái hơi lệch về bên trái. Nếu các chữ cái được làm để sử dụng cho tất cả các trường hợp, bạn hãy đặt chúng ở chính giữa.

Chữ nhám sẽ giúp trẻ tập viết. Trẻ viết chữ đúng theo chiều của chữ. Bạn có thể đánh dấu mũi tên ở chỗ bắt đầu tô.



2

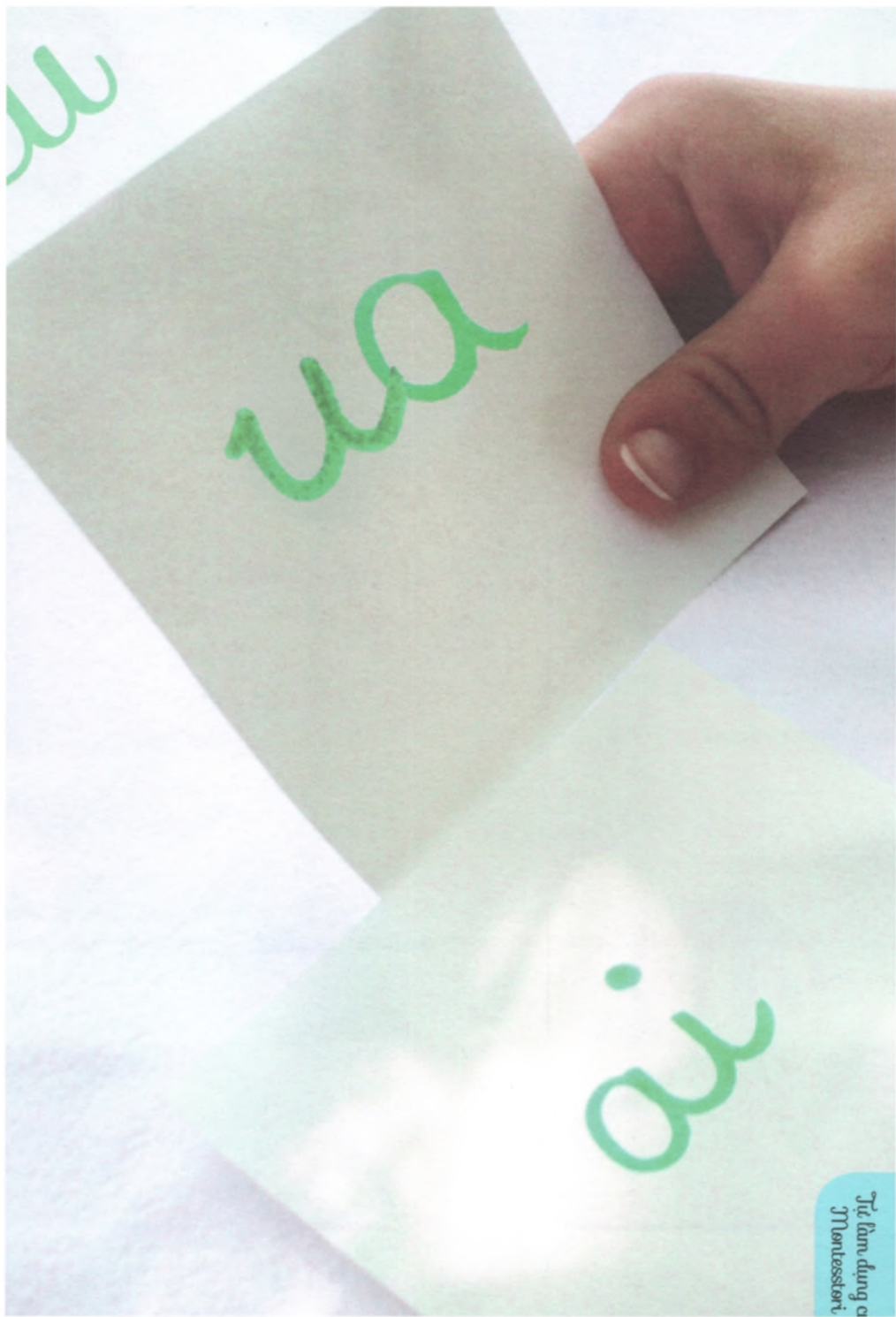
Các thẻ vần

Trong tiếng Việt có các vần cơ bản: ia, ua, ưa, oi, ai, ôi, ôi, ui, uí, uôi, uơ, ay, ây, eo, ao, au, âu, iu, êu, iêu, yêu, ưu, uơ, on, an, ân, ăn, ôn, on, en, ên, in, un, iên, yên, uôn, uơ, ong, ông, ăng, âng, ung, ưng, eng, iêng, uông, ương, ang, anh, inh, ênh, om, am, ăm, âm, ôm, om, em, êm, im, um, iêm, yêm, uôm, uơ, ot, at, ăt, ăt, ôt, ot, et, ết, ut, ut, it, iet, uôt, uơ, oc, ac, ắc, ắc, uc, uc, ôc, uộc, iêc, uơ, ach, ich, êch, op, ap, ập, ep, ếp, ip, up, iêp, uơ, oa, oe, oai, oay, oan, oăn, oang, oăng, oanh, oach, oat, oăt, uê, uy, uơ, uya, uân, uyên, uât, uyêt, uynh, uych.

Cắt các thẻ bằng giấy bìa cứng theo kích thước 8cmx8cm, trên đó, bạn tạo các vần bằng chữ nhám dạng viết thường và sơn màu xanh lá cây.

Bạn có thể sử dụng máy vi tính để viết các chữ này, nhưng nhớ sử dụng dạng chữ viết thường, màu xanh lá cây.

Ban đầu, bạn chỉ nên giới thiệu cho trẻ một vài vần trong số đó, rồi tăng dần trong các bài học sau.





3

Cắt chữ cái rời

Bạn cần chuẩn bị:

Giấy bìa cứng, kéo hoặc dao thủ công, thước bằng kim loại và hai bút dạ có ngòi to, một màu hồng và một màu xanh.

Cách làm:

Vẽ các hình vuông giấy bìa cứng có kích thước 5cmx5cm. Viết sáu lần các chữ cái sau: a, ă, â, e, ê, i, o, ô, ơ, u, ư (màu xanh), t, c, n, r, s, v, x (màu hồng). Sau đó vẽ hình chữ nhật có kích thước 5cmx10cm. Viết sáu lần chữ y (màu xanh), tiếp theo sáu lần chữ b, d, g, h, k, l, p, q màu hồng.

Cuối cùng, đặt ngang hình chữ nhật và vẽ chữ m (màu hồng).

Cắt các hình vuông và hình chữ nhật rồi đặt chữ vào trong hộp với mỗi ô một chữ.

Giữ các nhóm màu sắc tương tự như các chữ nhám, điều này sẽ tạo sự liên kết trong các học cụ mà trẻ sẽ sử dụng.

Bạn cũng có thể tạo ra các chữ trên máy tính và in trên giấy bìa cứng hoặc mua bộ chữ cái rời bằng nhựa dày hoặc bằng gỗ. Các chữ cái bán sẵn thì không có viền xung quanh, như vậy tốt hơn nhưng khó mà tự làm được như vậy.



Các dạng hình học

Bạn cần chuẩn bị:

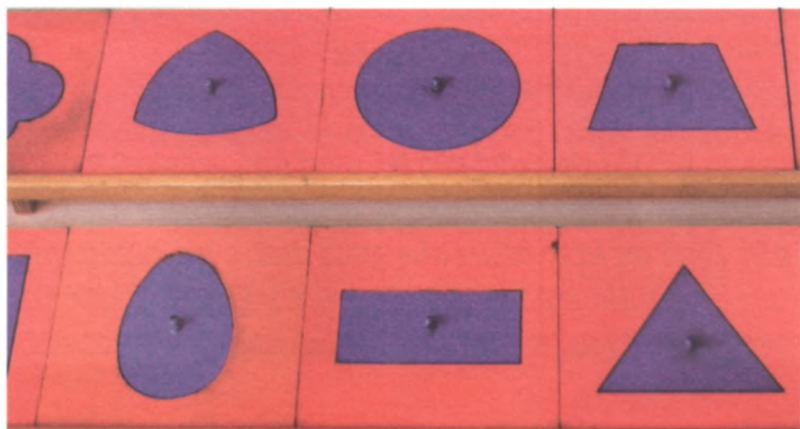
Tấm bìa các tông dày có hai màu khác nhau rõ rệt, chẳng hạn như màu hồng và màu xanh; sáu núm cầm nhỏ, kéo và thước.

Cách làm:

Lấy bìa các tông màu hồng, cắt sáu ô vuông theo kích thước 14cmx14cm. Vẽ lên các dạng hình học (theo mẫu ở cuối cuốn sách), cắt và tách chúng ra khỏi tấm bìa. Vẽ các dạng hình học tương tự trên tấm bìa các tông màu xanh và cắt chúng ra.

Gắn nút cầm vào giữa các hình màu xanh. Đặt hình màu xanh vào giữa bìa màu hồng, đúng vị trí hình bị cắt ra khỏi tấm bìa đỏ.

Đặt cả khung hình lên trên một cái khay (ba hình ở trên và ba hình ở dưới).



5

Thẻ ghi mệnh lệnh

Bạn cần chuẩn bị:

Bìa cứng, kéo, dao, thước kẻ bằng kim loại, bút chì và một bút dạ to màu đen.

Cách làm:

Vẽ rồi cắt khoảng 15 đến 20 tấm thẻ với kích thước 22cmx8cm.

Trên mỗi thẻ, viết kiểu chữ thường với các mệnh lệnh sau đây: Bước đi, nói, cười, huýt sáo, đọc, ngủ, đi ra ngoài, bơi, hát, nhảy, múa, chạy, đóng cửa, mở cửa, đưa một quyển sách, bắt tay, nằm xuống, đặt tay trên đầu, nhắm mắt lại...

Bạn có thể tìm thêm những mệnh lệnh khác.

6

Phong bì chứa chữ cái và hình ảnh

Bạn cần chuẩn bị:

Tạp chí, bưu thiếp, sách cũ được cắt ra, kéo, hồ dán, bìa cứng, phong bì và bút đánh dấu.

Cách làm:

Cắt sáu đến tám hình ảnh của các sự vật, hiện tượng bắt đầu bằng các chữ cái trong bảng chữ cái (ví dụ, bánh, bơ, bàn, bể, buổi v.v...)

Bạn sẽ thấy rằng một số chữ cái dễ dàng tìm được hình minh họa hơn những chữ cái khác.

Dán mỗi hình ảnh trên một tấm thẻ có kích thước

10cm x 10cm

Đặt bộ ảnh có cùng chữ cái đầu vào một phong bì, sau đó viết lên phong bì dạng viết thường của chữ cái đó (ví dụ như “b”).

Bảng tra cứu

Trẻ nhỏ có những “giai đoạn nhạy cảm” mà chúng ta cần quan sát và chú ý. Ở mỗi giai đoạn, trẻ lại đặc biệt tập trung để nhận thức một vấn đề hoặc phát triển một năng lực nào đó nổi trội hơn các vấn đề hay năng lực khác. Bảng tra cứu này sẽ gợi ý cho bạn về các “giai đoạn nhạy cảm” tương ứng với các hoạt động đề xuất. Tuy nhiên, chúng tôi cũng lưu ý rằng, việc bắt đầu của mỗi giai đoạn ở từng trẻ là khác nhau.

Trẻ từ 2 đến 3 tuổi

1. Cách cầm một cuốn sách
2. Lật trang sách
3. Xếp sách lên giá
4. Đọc to một câu chuyện
5. Nên bắt đầu đọc sách từ đâu và đọc như thế nào?
6. Sắp xếp góc đọc truyện trong phòng của trẻ
7. Lựa chọn sách phù hợp với trẻ
8. Những cuốn sách phù hợp với trẻ
9. Đến thư viện
10. Tới các hiệu sách
11. Viết tên trẻ
12. Cắt các chữ cái ghép tên trẻ
13. Xem tên các đồ vật
14. Nhìn các biển hiệu trên đường phố
15. Đi chợ

16. "Con hãy tìm cái gì đó bắt đầu bằng âm..."
17. Trải nghiệm bằng vị giác và khứu giác
18. So sánh cảm nhận về xúc giác
19. Chăm chú quan sát tự nhiên
20. Kể tên các sự vật xung quanh
21. Thông báo cho trẻ những sự việc sắp diễn ra
22. Trò chuyện cùng trẻ
23. Tìm đồ vật
37. Sắp xếp đồ vật theo vị trí
43. Cùng trẻ đọc thơ và những bài đồng dao
44. Hát
45. Lắng nghe âm thanh
46. Nhận biết âm thanh
47. Tìm nơi phát ra âm thanh
48. Hộp âm thanh
49. Tiếng kêu của các con vật
50. Những câu chuyện mẹ kể con nghe
51. Trò chơi mèo và chuột
52. Tạo ra sự im lặng
53. Đổ hạt ngô
54. Đổ gạo
55. Rót nước
56. Phết bơ vào bánh mì
57. Đóng, mở túi xách, chai, lọ
58. Gọt vỏ và cắt rau củ (hoặc trái cây)
59. Tưới cây
60. Trò chơi ghép hình
61. Vẽ
62. Tô lại bằng ngón tay và bút chì
63. Vẽ bằng ngón tay và bút lông

- 64. Nặn hình
- 65. Vẽ trên cát hoặc bột
- 66. Vẽ trên bảng đen
- 68. Trò chơi đánh vần chữ cái
- 69. Đoán đồ vật bằng âm đầu...
- 70. Đố âm khi đi dạo chơi
- 71. Những câu văn vần hài hước
- 98. Làm là thư ký của trẻ
- 100. Sắp xếp căn phòng phù hợp với trẻ

Trẻ từ 3 tuổi trở lên

- 24. "Bạn Bi nói"
- 25. Các bộ phận trên cơ thể
- 26. Các bộ phận của đồ vật
- 28. Khuyến khích trẻ kể lại câu chuyện
- 29. Làm một quyển sách
- 30. Vần điệu của từ
- 31. Trò chơi với tiếng
- 32. Nhịp điệu âm thanh
- 33. Tìm từ để miêu tả đồ vật
- 36. Chơi với từ và nghĩa của từ
- 38. Học từ qua ba tấm thẻ
- 39. Sắp xếp lại đồ vật trong từng phòng
- 40. Phân loại đồ vật dựa vào đặc điểm
- 41. Tạo vần và "làm thơ"
- 42. Tên sự vật có cùng vần
- 48. Hộp âm thanh
- 72. Khám phá chữ cái nhám
- 73. Sờ các mẫu chữ cái nhám
- 74. Vạch theo chữ
- 75. Vẽ chữ trên cát
- 76. Nắm bắt nét chữ qua các hình dạng khác nhau

- 77. Viết chữ lên bảng
- 78. Cách đánh vần và nhận mặt chữ
- 79. "Đi kiếng chân tới chữ..."
- 80. Chạm chữ bằng ngón chân
- 81. Những kết hợp kỳ quặc
- 82. Vỡ chữ cái tưởng tượng
- 83. Giấu chữ
- 84. Học các vần
- 85. Khám phá các chữ cái rời
- 86. Ghép chữ thành từ
- 87. Ghép vần
- 88. Làm theo một mệnh lệnh
- 89. Ghép cặp chữ thường và chữ hoa
- 90. Dán chữ trên tủ lạnh
- 91. Các từ trong phòng tắm
- 92. Chữ bằng đồ ăn
- 93. Trò xếp chữ Scrabble hoặc Diamino
- 94. Dùng vôi dùng máy tính
- 95. "Mẹ nhìn thấy một vật kết thúc bằng..."
- 96. Cấu tạo từ
- 97. Tìm từ theo âm

Trẻ từ 4 tuổi trở lên

- 27. Đoán tên đồ vật
- 34. Mô tả hành động
- 35. Mô tả vị trí
- 89. Ghép cặp chữ thường và chữ hoa
- 93. Trò xếp chữ Scrabble hoặc Diamino

Trẻ từ 5 tuổi trở lên

- 67. Khâu vá
- 99. Những từ bằng nam châm

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

Số 39 Hàng Chuối - Hà Nội

ĐT: (04) 39717979 - 39717980 - 39710717 - 39716727 - 39712832

Fax: (04) 39712830. E-mail: nxbpnhunu@vnn.vn. Website: www.nxbphunu.com.vn

Chi nhánh: 16 Alexandre de Rhodes - Q.1 - TP Hồ Chí Minh. ĐT: (08) 38234806

ĐƠN VỊ LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VĂN HÓA ĐÌNH TI

Trụ sở chính:

Số 14 - A11 - KĐT Đầm Trấu - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội

ĐT: (+84)4. 39 334 889 Fax: (+84)4. 39 334 943

Website: www.dinh tibooks.com.vn

Email: contacts@dinh tibooks.com.vn / sales_hn@dinh tibooks.com.vn

Văn phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh:

134/29 Đào Duy Anh - Phường 9 - Q. Phú Nhuận - TP. HCM

ĐT: (+84)8. 38 446 287 Fax: (+84)8. 38 447 135

Email: sales_hcm@dinh tibooks.com.vn



Chìa khóa giúp bố mẹ đánh thức các giác quan ngũ quan trong trẻ

100 hoạt động Montessori

CHA MẸ NÊN CHUẨN BỊ CHO TRẺ TẬP ĐỌC VÀ VIẾT NHƯ THẾ NÀO?

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập: KHÚC THỊ HOA PHƯỢNG

Biên tập : NGUYỄN THỊ HÒA BÌNH

Bìa : HOÀNG ĐẬU XANH

Chế bản : THUY DƯƠNG

Sửa bản in : THUY TRẦN - HÀ GIANG

In 2000 cuốn khổ 14,5cm x 20,5cm - Tại Công ty CP in Viễn Đông
Đ/C: Km 19 + 400, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Số ĐKXB: 227-2016/CXBIPH/19-04/PN ngày 20-1-2016

Quyết định xuất bản của NXB Phụ nữ số: 72/QĐ-PN ngày 15-2-2016

Mã số ISBN: 978-604-56-3306-9

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2016.

Có thể bạn quan tâm





“Chìa khóa” để sử dụng cuốn sách này!

Cuốn sách sẽ hướng dẫn những hoạt động thực tế để cha mẹ có thể đồng hành cùng trẻ trên con đường khám phá ngôn ngữ như:

- Cùng trẻ vui chơi với chữ cái và vần.
- Tự làm học cụ giác quan giúp phát triển khả năng đọc, viết của trẻ.
- Tạo một bầu không khí yên tĩnh và thư thái cho trẻ.

Cha mẹ hãy là người bạn đồng hành thân thiết cùng con nhé!

Khuyến khích dùng sách kết hợp với bộ thẻ học cụ Montessori giúp trẻ:

- (1) Va chạm với thế giới thực tế
- (2) Rèn luyện sự khéo léo cho đôi tay
- (3) Tăng khả năng quan sát của đôi mắt
- (4) Phát triển sự nhanh nhạy của não bộ



8 9 3 5 2 1 2 3 2 8 4 1 8

Giá: 78.000đ



nhà sách chuyên nghiệp
DINH TI BOOKS
SHARING KNOWLEDGE, RECEIVE BELIEF



ISBN: 978-604-56-3306-9



9 78 6045 633069